CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 170/2026/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ ĐỊNH
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 41, khoản 2 và khoản 3 Điều 44, Điều 45, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 50, Điều 52, Điều 53 và Điều 54 của Luật Thi hành án hình sự năm 2025; hướng dẫn thi hành các quy định của Luật về bảo đảm kinh phí cho việc quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với phạm nhân; chế độ đối với cán bộ tham gia giảng dạy, giáo dục phạm nhân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và gia đình trong giáo dục cải tạo phạm nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với:

1. Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam.

2. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Cơ quan thi hành án hình sự, Cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự.

3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 3. Kinh phí bảo đảm cho việc quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với phạm nhân

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý phạm nhân và thực hiện các chế độ, chính sách đối với phạm nhân do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2025, pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

2. Cơ sở giam giữ phạm nhân được trích từ kết quả lao động của phạm nhân và tiếp nhận sự ủng hộ kinh phí hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong nước để hỗ trợ đầu tư cho cơ sở vật chất và thực hiện các chế độ đối với phạm nhân. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Chương II
CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI PHẠM NHÂN; XẾP LOẠI CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ VÀ XỬ LÝ PHẠM NHÂN VI PHẠM; TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC CẢI TẠO PHẠM NHÂN

Mục 1
CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI PHẠM NHÂN, PHẠM NHÂN NỮ CÓ THAI, NUÔI CON DƯỚI 36 THÁNG TUỔI

Điều 4. Chế độ ăn đối với phạm nhân

1. Phạm nhân được Nhà nước bảo đảm, tiêu chuẩn định lượng mỗi tháng gồm:

a) 17 kg gạo tẻ;

b) 15 kg rau xanh hoặc củ, quả;

c) 1,5 kg thịt lợn;

d) 1,5 kg cá;

đ) 05 quả trứng gà hoặc trứng vịt;

e) 0,5 kg đường;

g) 0,75 lít nước mắm;

h) 0,3 lít dầu ăn;

i) 0,1 kg bột ngọt;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

k) 0,5 kg muối;

l) Gia vị khác: tương đương 0,5 kg gạo tẻ;

m) Nhiên liệu: tương đương 17 kg củi hoặc 15 kg than hoặc 25 kWh điện hoặc 03 kg khí đốt (gas), phù hợp điều kiện thực tế của cơ sở giam giữ phạm nhân.

Căn cứ yêu cầu bảo đảm sức khỏe của phạm nhân trong quá trình giam giữ, lao động, học tập tại nơi chấp hành án và điều kiện thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có thể quyết định hoán đổi các loại thực phẩm, nguyên liệu, gia vị quy định tại khoản 1 Điều này bằng các loại thực phẩm khác có giá trị tương đương, bảo đảm phạm nhân được sử dụng hết tiêu chuẩn, định lượng theo quy định.

2. Ngoài tiêu chuẩn ăn quy định tại khoản 1 Điều này, phạm nhân được sử dụng tiền của mình để mua đồ ăn thêm tại căng tin do cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức và phải thông qua hệ thống lưu ký của cơ sở giam giữ phạm nhân nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong 01 tháng cho mỗi phạm nhân.

3. Mỗi phân trại của cơ sở giam giữ phạm nhân được tổ chức ít nhất một bếp ăn tập thể và một căng tin cho phạm nhân.

Bếp ăn tập thể phạm nhân được trang bị đầy đủ các dụng cụ, thiết bị thiết yếu phục vụ việc chế biến, bảo quản, chia khẩu phần ăn gồm: tủ đựng thức ăn có lưới hoặc kính che kín; chảo, nồi nấu ăn các loại; dao, thớt, chậu rửa, rổ, rá, bát, đũa và các dụng cụ cần thiết khác.

Căn cứ số lượng phạm nhân thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định việc trang bị, thay thế, bổ sung dụng cụ, thiết bị cấp dưỡng với số lượng, chủng loại và thời hạn sử dụng phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, giam giữ phạm nhân.

Phạm nhân đến cơ sở giam giữ phạm nhân được cấp 01 bộ dụng cụ cấp dưỡng. Dụng cụ cấp dưỡng dùng cho 01 phạm nhân ăn riêng theo suất gồm 01 cặp lồng hoặc khay bằng nhựa chuyên dùng đựng đồ ăn cơm dùng trong 02 năm và 01 thìa nhựa, 01 đôi đũa nhựa để ăn dùng trong 01 năm.

Chất tẩy rửa đối với các dụng cụ cấp dưỡng không quá 0,2% định mức ăn một ngày.

4. Lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu bảo đảm chất lượng và có mức giá trung bình theo thời giá thị trường tại địa phương.

5. Phạm nhân được sử dụng điện, nước bảo đảm nhu cầu sinh hoạt hằng ngày.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 5. Chế độ mặc và tư trang của phạm nhân

1. Phạm nhân được cấp:

a) 02 bộ quần áo dài bằng vải thường theo mẫu thống nhất/năm;

b) 02 bộ quần áo lót/năm;

c) 02 khăn mặt/năm;

d) 02 chiếu cá nhân/năm;

đ) 02 đôi dép/năm;

e) 01 mũ (đối với phạm nhân nam) hoặc 01 nón (đối với phạm nhân nữ)/năm;

g) 01 áo mưa nilông/năm;

h) 04 bàn chải đánh răng/năm;

i) 600 g kem đánh răng/năm;

k) 3,6 kg xà phòng/năm;

l) 1.000 ml dầu gội đầu/năm;

m) 01 màn/03 năm;

n) 01 chăn/04 năm (từ thành phố Đà Nẵng trở ra phía Bắc và khu vực Tây Nguyên cấp chăn bông có vỏ nặng không quá 02 kg, các tỉnh, thành phố còn lại cấp chăn sợi);

o) 01 áo ấm/03 năm (cấp từ thành phố Đà Nẵng trở ra phía Bắc và khu vực Tây Nguyên, các tỉnh, thành phố còn lại không cấp);

p) Phạm nhân nữ được cấp đồ dùng cần thiết cho vệ sinh cá nhân tương đương 02 kg gạo tẻ/người/tháng.

2. Phạm nhân tham gia lao động, học nghề mỗi năm được phát 02 bộ quần áo bảo hộ lao động và dụng cụ bảo hộ lao động cần thiết khác.

3. Mẫu, màu và yêu cầu chất lượng quần áo, chăn, màn, dụng cụ bảo hộ lao động và các đồ dùng cấp cho phạm nhân do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 6. Chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân

1. Phạm nhân khi đến cơ sở giam giữ phạm nhân được y tế của cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức khám, lập phiếu khám sức khỏe. Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù, cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào điều kiện, thời gian chấp hành án phạt tù của phạm nhân và tình hình cụ thể phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản trở lên nơi cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân để tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân định kỳ ít nhất 01 năm/lần, cụ thể: Đo chiều cao, cân nặng, vòng ngực trung bình, kiểm tra các thông số về nhịp tim, huyết áp, nhiệt độ cơ thể, khám lâm sàng toàn diện theo các chuyên khoa, cận lâm sàng theo chỉ định của bác sĩ và lưu kết quả vào hồ sơ phạm nhân để quản lý, theo dõi sức khỏe của phạm nhân. Chi phí khám sức khỏe định kỳ cho phạm nhân được thanh toán theo quy định của Bộ Y tế. Cơ sở giam giữ phạm nhân thường xuyên có biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống thiên tai, tai nạn thương tích.

2. Phạm nhân bị bệnh, bị thương tích được khám bệnh, chữa bệnh và điều trị tại bệnh xá của cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định trích xuất đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác của Nhà nước trên địa bàn đơn vị đóng quân phù hợp với tình trạng bệnh để điều trị và thông báo cho người thân thích hoặc đại diện hợp pháp của phạm nhân đó biết để phối hợp chăm sóc, điều trị. Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó thì căn cứ chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định việc điều trị tiếp theo, bảo đảm kịp thời và đáp ứng yêu cầu quản lý giam giữ và giáo dục cải tạo phạm nhân; đồng thời phải báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.

Đối với phạm nhân là người nước ngoài, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm thông báo cho Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao để thông tin cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của nước mà người đó có quốc tịch.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản trở lên của Nhà nước, nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân trên địa bàn hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân bố trí quỹ đất trong khuôn viên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để xây dựng khu điều trị riêng cho phạm nhân. Trường hợp không còn quỹ đất thì bố trí tối thiểu từ 03 buồng bệnh riêng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho phạm nhân và phải bảo đảm về an ninh, trật tự, thuận lợi cho công tác quản lý phạm nhân. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước có trách nhiệm phân công bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên đến khám, điều trị, chăm sóc cho phạm nhân theo yêu cầu chuyên môn. Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội nhân dân theo tuyến nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân, các buồng bệnh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

riêng sử dụng khi có phạm nhân điều trị; khi không có phạm nhân điều trị, bệnh viện có thể sử dụng để điều trị cho bệnh nhân khác. Trường hợp quy hoạch xây dựng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mới, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản trở lên của Nhà nước, nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân trên địa bàn hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân phải thông báo cho cơ sở giam giữ phạm nhân biết để phối hợp khảo sát, bố trí quỹ đất và thiết kế xây dựng khu điều trị cho phạm nhân.

4. Tiền thuốc chữa bệnh thông thường, vật tư y tế phục vụ cho phạm nhân được cấp tương đương không quá 05 kg gạo tẻ/phạm nhân/tháng.

5. Đối với phạm nhân có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình thì trại giam, trại tạm giam phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản trở lên của Nhà nước, nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân trên địa bàn hoặc cơ sở khám bệnh chữa bệnh trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân tổ chức khám và điều trị theo quy định của pháp luật. Trường hợp xác định phạm nhân có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình thì trại giam, trại tạm giam đề nghị Tòa án nhân dân khu vực, Tòa án quân sự cấp quân khu nơi phạm nhân chấp hành án phạt tù ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Luật Thi hành án hình sự.

6. Đối với phạm nhân có tiền sử nghiện ma túy và các chất kích thích, căn cứ điều kiện, khả năng trại giam tổ chức khám bệnh, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng; trường hợp phạm nhân đủ tiêu chuẩn chẩn đoán nghiện ma túy thì trại giam phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức cai nghiện cho phạm nhân theo quy định.

7. Phạm nhân bị nhiễm HIV/AIDS, lao, các bệnh truyền nhiễm và bệnh mạn tính khác được chăm sóc, điều trị theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Phạm nhân được nhận các loại thuốc phòng bệnh, chữa bệnh theo chỉ định của bác sĩ, y sĩ tại cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi phạm nhân đã được khám và điều trị bệnh khi gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc qua đường bưu chính. Việc nhận thuốc phải được cán bộ y tế kiểm tra, đánh giá sự phù hợp với tình trạng bệnh lý, phác đồ điều trị, đề xuất và được sự đồng ý của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam; chỉ được tiếp nhận khi bảo đảm các điều kiện đối với thuốc theo quy định tại khoản 9 Điều này.

9. Thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho phạm nhân nhận theo quy định tại khoản 8 Điều này phải bảo đảm có đầy đủ thông tin thuốc bao gồm: tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, dạng bào chế, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, sử dụng thuốc trên các đối tượng đặc biệt, các thông tin liên quan đến cảnh báo và an toàn thuốc và các thông tin cần thiết khác, nơi sản xuất, số lô và còn thời hạn sử dụng.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho phạm nhân được nhận phải có sổ theo dõi và tủ đựng riêng. Cán bộ y tế của cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm kiểm tra, quản lý. Khi phạm nhân bị bệnh có nhu cầu sử dụng thuốc, cán bộ y tế căn cứ vào bệnh lý, phác đồ điều trị để cấp thuốc, hướng dẫn và giám sát phạm nhân sử dụng. Thuốc của phạm nhân nào thì phạm nhân đó sử dụng, phải ghi rõ trong bệnh án và sổ theo dõi: "Thuốc do người thân thích gửi". Phạm nhân nhận, sử dụng thuốc phải ký tên hoặc điểm chỉ (nếu không biết chữ) vào bệnh án hoặc sổ theo dõi. Thuốc hết hạn sử dụng phải lập biên bản tiêu hủy, có sự chứng kiến, ký (hoặc điểm chỉ) xác nhận của phạm nhân.

Khi phạm nhân chấp hành xong án phạt tù hoặc phải chuyển đi nơi khác, cán bộ y tế phải kiểm tra, đối chiếu, trả lại cho phạm nhân số thuốc chưa sử dụng hết hoặc bàn giao thuốc kèm theo hồ sơ sức khoẻ của phạm nhân cho đơn vị tiếp nhận.

Điều 7. Chế độ hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo của phạm nhân

1. Phạm nhân được tham gia hoạt động thể dục, thể thao hằng ngày theo thời gian do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quy định, phù hợp với điều kiện của cơ sở giam giữ phạm nhân và tình trạng sức khỏe.

Việc tổ chức hoạt động thể dục, thể thao phải bảo đảm an ninh, an toàn, phù hợp với giới tính, độ tuổi của phạm nhân và không làm ảnh hưởng đến chế độ học tập, lao động, sinh hoạt chung và yêu cầu quản lý, giam giữ.

Cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm bố trí địa điểm, trang bị dụng cụ cần thiết và tổ chức quản lý, giám sát theo quy định.

2. Mỗi buồng giam chung phạm nhân được phát 02 tờ Báo Nhân dân theo kỳ phát hành. Mỗi phân trại được trang bị một hệ thống truyền thanh nội bộ, hệ thống âm thanh phục vụ văn hóa, văn nghệ, mỗi buồng giam chung được trang bị 01 tivi phù hợp với buồng giam.

3. Ngoài thời gian tham gia các hoạt động giáo dục, học tập, lao động, sinh hoạt chung, phạm nhân theo tôn giáo được sử dụng kinh sách in được xuất bản, phát hành hợp pháp mỗi tuần một lần. Phạm nhân theo tôn giáo đăng ký với cán bộ giáo dục việc sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cá nhân tại địa điểm, thời gian do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quy định và không làm ảnh hưởng đến người khác. Cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm quản lý, kiểm tra kinh sách trước khi cho phạm nhân sử dụng.

Điều 8. Trình tự, thủ tục giải quyết trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người

1. Phạm nhân thuộc trường hợp tại điểm đ khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người được cơ sở giam giữ phạm nhân hướng dẫn viết đơn tự nguyện hiến mô, bộ phận cơ thể người.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Đơn phải ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, tội danh, mức án, thời gian chấp hành án còn lại của phạm nhân; nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người; thông tin và mối quan hệ đối với người dự kiến được nhận mô, bộ phận cơ thể người; mô hoặc bộ phận cơ thể người có nguyện vọng hiến và cam kết các nội dung theo quy định tại điểm c và d khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự. Đơn của phạm nhân gửi Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải kèm theo:

a) Đơn đề nghị được nhận mô hoặc bộ phận cơ thể người của người thân thích;

b) Giấy tờ hợp pháp chứng minh mối quan hệ giữa phạm nhân và người dự kiến được nhận mô, bộ phận cơ thể người là người thân thích theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Thi hành án hình sự (bản chính);

c) Văn bản xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền về tình trạng bệnh của người thân thích có nhu cầu ghép mô, bộ phận cơ thể người (bản chính).

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn của phạm nhân và tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam kiểm tra đối chiếu điều kiện quy định tại điểm a, b, đ khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự để xem xét, giải quyết.

Trường hợp đủ điều kiện thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam thông báo bằng văn bản cho phạm nhân và người thân thích của phạm nhân, đồng thời phối hợp với cơ sở y tế có đủ điều kiện lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người để tổ chức tư vấn sức khỏe, tư vấn tâm lý, khám sức khỏe, kiểm tra các điều kiện y tế để xác nhận về điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự của phạm nhân. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc khám sức khỏe, tư vấn và kiểm tra các điều kiện y tế, cơ sở y tế có trách nhiệm gửi văn bản xác nhận phạm nhân đủ hoặc không đủ điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự cho cơ sở giam giữ phạm nhân để làm căn cứ thực hiện các bước tiếp theo.

Trường hợp hồ sơ hoặc điều kiện không bảo đảm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam trả lời bằng văn bản cho phạm nhân và người thân thích của phạm nhân và phải nêu rõ lý do.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của cơ sở y tế quy định tại khoản 2 Điều này xác nhận phạm nhân đủ điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự, cơ sở giam giữ phạm nhân hoàn thiện hồ sơ báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định. Hồ sơ gồm:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

a) Báo cáo đề nghị cho phạm nhân được thực hiện hiến mô, bộ phận cơ thể của cơ sở giam giữ phạm nhân;

b) Đơn tự nguyện hiến mô, bộ phận cơ thể người của phạm nhân và các tài liệu quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này;

c) Văn bản xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền về việc phạm nhân đủ điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Thi hành án hình sự;

d) Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều này, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm xem xét, quyết định và trả lời bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý cho phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

5. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đồng ý của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với cơ sở y tế có đủ điều kiện lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục, chế độ, chính sách đối với phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người theo quy định của Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác.

Trước khi trích xuất phạm nhân ra khỏi cơ sở giam giữ phạm nhân để thực hiện hiến mô, bộ phận cơ thể người, cơ sở giam giữ phạm nhân phải xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, an toàn; phân công lực lượng giám sát, quản lý chặt chẽ phạm nhân trong suốt quá trình di chuyển, khám, phẫu thuật, điều trị và hồi phục; phòng ngừa phạm nhân vi phạm pháp luật.

Cơ sở y tế thực hiện việc lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người có trách nhiệm bảo đảm an toàn chuyên môn; xác nhận tình trạng sức khỏe của phạm nhân sau khi thực hiện hiến mô, bộ phận cơ thể người và thông báo bằng văn bản cho cơ sở giam giữ phạm nhân về việc phạm nhân đủ điều kiện sức khỏe để tiếp tục chấp hành án.

6. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo của cơ sở y tế quy định tại khoản 5 Điều này, cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức đưa phạm nhân về tiếp tục chấp hành án.

7. Trong thời gian trước và sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người, căn cứ kết luận chuyên môn và chỉ định bằng văn bản của cơ sở y tế có thẩm quyền về tình trạng sức khỏe của phạm nhân, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định bằng văn bản việc tạm dừng hoặc điều chỉnh chế độ lao động, học văn hóa, học nghề đối với phạm nhân. Việc điều chỉnh bao gồm giảm thời gian lao động, chuyển sang công việc nhẹ hơn, tạm dừng tham gia lao động, học tập

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

trong thời gian điều trị, hồi phục hoặc áp dụng chế độ sinh hoạt phù hợp với tình trạng sức khỏe thực tế.

Phạm nhân tự chịu các chi phí liên quan đến việc hiến mô, bộ phận cơ thể người và chi phí chăm sóc sức khỏe của bản thân sau khi hiến, bao gồm chi phí khám, điều trị, thuốc và các chi phí phát sinh khác theo quy định của pháp luật. Cơ sở giam giữ phạm nhân tạo điều kiện để phạm nhân được theo dõi sức khỏe theo chỉ định của bác sĩ.

8. Trong quá trình giải quyết việc phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người, cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm thông báo bằng văn bản và gửi kèm bản sao hồ sơ, tài liệu có liên quan cho Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân để thực hiện chức năng kiểm sát theo quy định của pháp luật trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi:

a) Tiếp nhận đơn tự nguyện hiến mô, bộ phận cơ thể người của phạm nhân;

b) Có văn bản của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an hoặc Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng về việc đồng ý hoặc không đồng ý cho phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người;

c) Tổ chức thực hiện việc trích xuất phạm nhân ra khỏi cơ sở giam giữ phạm nhân để lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người.

Điều 9. Chế độ đối với phạm nhân nữ có thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi và chế độ đối với trẻ em ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân

1. Phạm nhân nữ trong thời gian mang thai, nghỉ sinh con hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong cơ sở giam giữ phạm nhân thì tổng định lượng ăn bằng 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường so với định lượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này và được hoán đổi theo chỉ định của y sĩ hoặc bác sĩ; phạm nhân nữ sinh con trong trại giam được cấp các đồ dùng cần thiết cho việc chăm sóc trẻ sơ sinh tương đương 01 tháng định lượng ăn của trẻ em là con phạm nhân theo quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp phạm nhân nữ có thai không được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù thì được bố trí chỗ nằm 03 m^2/phạm nhân; được khám thai định kỳ ít nhất 01 lần/tháng, trường hợp thai kỳ có nguy cơ cao hoặc theo chỉ định của bác sĩ thì được tăng số lần khám phù hợp; được bố trí làm công việc nhẹ, không độc hại, không tiếp xúc hóa chất, không làm việc trong môi trường nhiệt độ cao và giảm thời gian lao động hằng ngày ít nhất 01 giờ so với chế độ lao động chung.

2. Chế độ ăn của trẻ em dưới 36 tháng tuổi là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân được hưởng như đối với trẻ em dưới 04 tuổi tại cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật hiện hành; ngày lễ, Tết theo quy định của pháp luật trẻ em được hưởng chế độ ăn bằng 05 lần ngày thường, ngày Quốc tế Thiếu nhi (ngày 01 tháng 6 dương lịch), Tết Trung thu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

(ngày 15 tháng 8 âm lịch) được hưởng chế độ ăn bằng 02 lần ngày thường. Ngoài chế độ ăn hằng ngày nêu trên, mỗi tháng trẻ em được hỗ trợ bổ sung sữa và đồ dùng sinh hoạt cần thiết trị giá tương đương 50 kg gạo tẻ/trẻ em. Căn cứ vào lứa tuổi của trẻ và điều kiện thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam hoán đổi định lượng chế độ ăn cho phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của trẻ em ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc quy đổi thành tiền và gửi lưu ký để mẹ trẻ em sử dụng trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Trẻ em dưới 36 tháng tuổi là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân được cấp:

a) 04 khăn mặt/năm;

b) 02 kg xà phòng/năm;

c) 04 bộ quần áo bằng vải thường/năm;

d) 01 màn phù hợp với lứa tuổi/03 năm;

đ) 02 đôi dép/năm;

e) 01 chăn phù hợp với lứa tuổi và khí hậu vùng miền/03 năm;

g) 02 bộ quần áo ấm/01 năm phù hợp với lứa tuổi và khí hậu vùng miền.

4. Trẻ em dưới 36 tháng tuổi là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân được cấp thẻ bảo hiểm y tế, chăm sóc y tế, khám chữa bệnh theo quy định của Luật Trẻ em và Luật Bảo hiểm y tế. Trường hợp bị bệnh nặng vượt quá khả năng điều trị của bệnh xá, cơ sở giam giữ phạm nhân làm thủ tục chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước để điều trị, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định việc trích xuất và áp giải phạm nhân là mẹ của trẻ đi cùng để chăm sóc. Tiền thuốc chữa bệnh thông thường, vật tư y tế tại cơ sở giam giữ phạm nhân được cấp không quá 05 kg gạo tẻ/trẻ em/tháng.

Cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm thanh toán phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế theo quy định; kinh phí khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước cấp. Trường hợp trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân chết thì kinh phí mai táng được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này.

5. Chế độ ăn, mặc, cấp phát nhu yếu phẩm, chăm sóc y tế đối với trẻ em trên 36 tháng tuổi là con của phạm nhân ở cùng mẹ tại cơ sở giam giữ phạm nhân trong thời gian chờ làm thủ tục đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội hoặc chờ gửi về người thân thích nuôi dưỡng được thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

6. Trại giam tổ chức khu chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em (nhà trẻ) ngoài khu giam giữ phạm nhân; bảo đảm tách biệt với khu giam giữ, có không gian sinh hoạt, vui chơi, phù hợp với lứa tuổi và bảo đảm yêu cầu về an ninh, an toàn.

Nhà trẻ do cán bộ có chuyên môn về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hoặc người lao động được ký hợp đồng theo quy định của pháp luật phụ trách; trường hợp phù hợp, có thể bố trí phạm nhân nữ có chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tham gia hỗ trợ chăm sóc dưới sự quản lý, giám sát của cán bộ trại giam. Trường hợp cần thiết, trại giam phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn để hỗ trợ chuyên môn trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

Trẻ em dưới 36 tháng tuổi được sinh hoạt tại nhà trẻ vào ban ngày; trẻ em từ đủ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ làm thủ tục đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội hoặc bàn giao cho người thân thích tiếp tục được bố trí sinh hoạt tại nhà trẻ; không bố trí sinh hoạt thường xuyên trong buồng giam.

Điều 10. Kinh phí mai táng trong trường hợp phạm nhân chết, con của phạm nhân ở cùng mẹ chết

1. Kinh phí bảo quản thi thể phạm nhân hoặc con của phạm nhân ở cùng mẹ trong thời gian chờ các cơ quan chức năng phối hợp giải quyết hoặc chờ người thân thích của phạm nhân, con của phạm nhân ở cùng mẹ đến nhận tử thi theo quy định tại Điều 54 Luật Thi hành án hình sự được tính theo đơn giá của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Kinh phí mai táng trong trường hợp phạm nhân chết hoặc con của phạm nhân ở cùng mẹ chết được xác định theo thực tế tại từng địa phương, bao gồm các khoản chi: tiền mua 01 quan tài bằng gỗ thường; 01 bộ quần áo dài và 01 bộ quần áo lót mới; 04 m^2 vải liệm; hương, nến, cồn, chi phí làm vệ sinh và các chi phí khác phục vụ việc mai táng phù hợp với phong tục địa phương.

Điều 11. Tiền tàu, xe và tiền ăn cho phạm nhân sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về nơi cư trú hoặc nơi làm việc

1. Phạm nhân sau khi chấp hành xong án phạt tù được ngân sách nhà nước bảo đảm tiền tàu, xe để trở về nơi cư trú hoặc nơi làm việc. Mức chi tiền tàu, xe được tính theo giá vé phương tiện giao thông công cộng thực tế từ cơ sở giam giữ phạm nhân đến nơi cư trú hoặc nơi làm việc của phạm nhân tại thời điểm phạm nhân chấp hành xong án phạt tù.

2. Trong thời gian đi đường trở về nơi cư trú hoặc nơi làm việc, phạm nhân được cấp tiền ăn. Mức chi tiền ăn một ngày đi đường bằng 02 lần mức tiền ăn bình quân một ngày của phạm nhân theo tiêu chuẩn định lượng do ngân sách nhà nước bảo đảm tại thời điểm phạm nhân chấp hành xong án phạt tù.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3. Kinh phí chi trả tiền tàu, xe và tiền ăn trong thời gian đi đường được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm và thực hiện cấp phát cho phạm nhân vào ngày cuối cùng của thời hạn chấp hành án phạt tù.

Mục 2
CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP, HỌC NGHỀ CỦA PHẠM NHÂN

Điều 12. Chương trình, nội dung học tập của phạm nhân

1. Các cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức cho phạm nhân học tập theo các giai đoạn sau:

a) Giai đoạn phạm nhân mới được đưa đến cơ sở giam giữ phạm nhân

Sau khi được đưa đến cơ sở giam giữ phạm nhân để chấp hành án phạt tù, phạm nhân được tham gia học tập, phổ biến các nội dung sau: Quyền và nghĩa vụ của phạm nhân; nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; quy định về đồ vật được đưa vào sử dụng và đồ vật cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân; quy định nếp sống văn hóa, giao tiếp, ứng xử của phạm nhân; quy định về xếp loại chấp hành án phạt tù; các chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế; chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân; chế độ sinh hoạt, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách báo, vui chơi giải trí và sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; chế độ gặp, nhận quà, liên lạc với người thân thích; quy định về khen thưởng, xử lý phạm nhân vi phạm; một số nội dung về giá trị đạo đức, kỹ năng sống.

Thời gian học tập, phổ biến từ 04 đến 06 ngày kể từ ngày bắt đầu lớp học. Kết thúc lớp học, phạm nhân phải viết bản thu hoạch kết quả học tập; trường hợp phạm nhân là người già yếu, người khuyết tật không tự viết được hoặc không biết chữ thì nhờ phạm nhân khác viết hộ, sau đó đọc lại cho phạm nhân nhờ viết hộ nghe, ký tên hoặc điểm chỉ vào bản thu hoạch. Trường hợp do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì sau khi kết thúc biện pháp phòng, chống hoặc khắc phục hậu quả các tình huống trên phải tổ chức cho phạm nhân học tập.

Việc học tập được tổ chức thành lớp học, mỗi lớp học có từ 05 phạm nhân trở lên. Trường hợp đang tổ chức lớp học mà có phạm nhân mới được đưa đến thì có thể bổ sung vào lớp học và bố trí cho học tăng cường, bổ trợ kiến thức, tự đọc tài liệu để theo kịp tiến độ, lịch học của lớp hoặc tổ chức học tập vào lớp sau. Trường hợp có dưới 05 phạm nhân hoặc có nhiều phạm nhân bị bệnh hoặc do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì tùy tình hình thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định tổ chức lớp học hoặc phổ biến, hướng dẫn phạm nhân đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập. Sau khi học xong nội dung, chương trình giáo dục đầu vào, phạm nhân được biên chế về các tổ, đội phạm nhân. Trường hợp xét thấy cần thiết, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định biên chế về tổ, đội phạm nhân rồi mới tổ chức phổ biến, giáo dục cho phạm nhân.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) Giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án

Trong thời gian chấp hành án, phạm nhân được phổ biến, học tập: Các nội dung cơ bản của Hiến pháp; quy định về chính sách hình sự của Việt Nam; các quy định về tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù; một số quy định của Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành án dân sự, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Phòng cháy và chữa cháy; một số nội dung về giá trị đạo đức, kỹ năng sống.

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam bố trí thời gian, số lượng lớp học tổ chức học tập cho phù hợp. Mỗi lớp học phải hoàn thành trong thời gian không quá 06 tháng từ khi bắt đầu mở lớp học.

Trường hợp có dưới 05 phạm nhân hoặc có nhiều phạm nhân bị bệnh hoặc do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì tùy tình hình thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định tổ chức lớp học hoặc phổ biến, hướng dẫn phạm nhân đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập.

Đối với phạm nhân có thời gian chấp hành án còn lại dưới 6 tháng, phạm nhân bị giam tại nhà giam riêng thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam bố trí lịch phổ biến, học tập cho phù hợp, kết hợp cho phạm nhân tự đọc tài liệu, viết thu hoạch kết quả học tập. Nếu số lượng phạm nhân ít, không đủ để mở lớp thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải bố trí lịch học tập, phổ biến, cho phạm nhân tự đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập vào tháng cuối của quý theo kỳ xếp loại chấp hành án phạt tù.

c) Giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù

Phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù (bao gồm cả phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá; phạm nhân được lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại) được phổ biến, học tập các nội dung sau: Các chính sách, quy định của pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng; một số nội dung cơ bản của Luật Cư trú, Luật Căn cước, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật An ninh mạng, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Hôn nhân gia đình; các quy định về tái phạm, tái phạm nguy hiểm, xóa án tích; các quy định về bảo vệ an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Ngoài các nội dung nêu trên, đối với phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện thì cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức phổ biến, học tập các quy định về quyền và nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; đối với phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá thì cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức phổ biến, học tập các quy định về quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá.

Thời gian phổ biến, học tập từ 05 đến 07 ngày kể từ ngày bắt đầu lớp học, tổ chức trong khoảng thời gian phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù hoặc trước khi thi hành quyết định đặc xá, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và quyết định giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại. Mỗi lớp học không quá 100 phạm nhân.

2. Các cơ sở giam giữ phạm nhân phải xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức học tập, phổ biến pháp luật, giáo dục công dân cho phạm nhân, mỗi buổi học 04 giờ. Những nơi vì điều kiện khách quan không tổ chức được lớp học thì phải tổ chức phổ biến, hướng dẫn phạm nhân tự nghiên cứu, đọc sách, tài liệu và tổ chức viết thu hoạch để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Phạm nhân nữ giam giữ ở phân trại riêng thì tổ chức học tập riêng; trường hợp giam giữ trong cùng phân trại với phạm nhân nam thì tùy điều kiện, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định học chung hoặc học riêng nhưng phải bảo đảm không để vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân. Đối với phạm nhân có nhiều tiền án, tiền sự hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm nhân khác mà xét thấy cần thiết phải tổ chức gặp gỡ, giáo dục cá biệt thì cơ sở giam giữ phạm nhân có kế hoạch để đề ra các biện pháp, hình thức tác động giáo dục phù hợp; đối với các phạm nhân chưa thực hiện xong trách nhiệm dân sự cần giáo dục, phổ biến họ tự nguyện, tích cực khắc phục ngay để đủ điều kiện, tiêu chuẩn được hưởng chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước.

3. Phạm nhân là người nước ngoài được phổ biến pháp luật của Nhà nước Việt Nam liên quan đến quyền, nghĩa vụ của họ trong thời gian chấp hành án; các điều ước quốc tế liên quan đến quyền, nghĩa vụ của phạm nhân mà Việt Nam và nước họ mang quốc tịch là thành viên, các hiệp định song phương giữa Việt Nam với nước mà họ mang quốc tịch có liên quan đến thi hành án hình sự. Tùy theo mức độ hiểu biết tiếng Việt, phạm nhân là người nước ngoài có thể được giáo dục, phổ biến bằng tiếng Việt, tiếng Anh hoặc phát tài liệu đã dịch để nghiên cứu, học tập; khuyến khích phạm nhân là người nước ngoài tự học tiếng Việt để có thể tự nghiên cứu, học tập chương trình, nội dung phổ biến pháp luật, giáo dục công dân như các phạm nhân khác. Nội dung, tài liệu học tập về giáo dục công dân, phổ biến pháp luật có thể được dịch ra tiếng Anh hoặc ngôn ngữ của nước mà phạm nhân mang quốc tịch.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Việc dạy văn hóa, phổ biến pháp luật, giáo dục công dân cho phạm nhân bị khiếm thính, khiếm thị, bị câm, phạm nhân nữ có thai, nghỉ thai sản, nuôi con nhỏ, bị bệnh thường xuyên hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định đối với từng trường hợp.

5. Các cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho phạm nhân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các sự kiện lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm của đất nước và của địa phương. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phát động các phong trào thi đua chấp hành án phạt tù trong phạm nhân để phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

6. Chương trình học tập của phạm nhân được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Tài liệu học tập của phạm nhân do Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng biên soạn. Trường hợp quy định của pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn các trại giam, trại tạm giam bổ sung, chỉnh lý.

Điều 13. Chế độ dạy văn hóa cho phạm nhân

1. Các cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức dạy chương trình xóa mù chữ cho phạm nhân chưa biết chữ hoặc tái mù chữ. Khuyến khích phạm nhân tự học văn hóa, phạm nhân là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số chưa biết tiếng Việt tự nghiên cứu, học tập tiếng Việt. Phạm nhân đang học văn hóa mà hết thời hạn chấp hành án phạt tù thì được bảo lưu kết quả học tập để có thể tiếp tục học tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Tùy theo chương trình mà sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy và học phù hợp theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian học văn hóa của phạm nhân tối thiểu 02 buổi/tuần, mỗi buổi 04 giờ do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định, trừ các ngày Chủ nhật, lễ, Tết. Cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức các lớp học văn hóa cho phạm nhân và dạy nói tiếng Việt cho phạm nhân không nói được tiếng Việt (tiếng phổ thông); Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng nhận thức của phạm nhân quyết định hình thức, thời gian, phương pháp dạy cho phù hợp.

3. Giáo viên dạy văn hóa cho phạm nhân là cán bộ, chiến sĩ, lao động hợp đồng của các cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc của các cơ sở giáo dục địa phương, có trình độ từ đại học trở lên và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. Những phạm nhân đã cải tạo tiến bộ, có trình độ học vấn, khả năng sư phạm, nhân thân tốt, không phải là đối tượng chủ mưu, chỉ huy, cầm đầu, lưu manh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

chuyên nghiệp, côn đồ, hung hãn, mắc bệnh truyền nhiễm, có tiền sử nghiện ma túy hoặc không phải là phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia thì có thể bố trí hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ dạy văn hóa cho phạm nhân. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xác nhận hoàn thành kỳ học (nếu phạm nhân chưa hoàn thành Chương trình xóa mù chữ), hoàn thành Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1, giai đoạn 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phạm nhân.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa - xã hội nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân chỉ đạo các cơ sở giáo dục cử giáo viên đến dạy văn hóa cho phạm nhân; quản lý, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phạm nhân; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ, chiến sĩ, lao động hợp đồng dạy văn hóa cho phạm nhân. Cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí hội trường hoặc phòng học bảo đảm điều kiện dạy và học cho phạm nhân.

Điều 14. Chế độ đối với cán bộ tham gia giảng dạy

1. Giáo viên, cán bộ, chiến sĩ, lao động hợp đồng dạy văn hóa, giáo dục công dân, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phạm nhân được bồi dưỡng trong môi trường đặc biệt. Mức chi bồi dưỡng một buổi (04 giờ) bằng 0,25 mức lương cơ sở.

2. Cán bộ quản lý, trực tiếp làm công tác giáo dục, dạy văn hóa, giáo dục pháp luật, giáo dục công dân của các cơ sở giam giữ phạm nhân có thành tích tốt được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 15. Chế độ học nghề của phạm nhân

1. Căn cứ vào khả năng, trình độ văn hóa, sức khỏe, giới tính của phạm nhân, thị trường lao động và điều kiện cụ thể, trại giam, trại tạm giam hợp tác với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên hoặc tổ chức bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; trại giam, trại tạm giam hợp tác với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật để tổ chức dạy nghề, nâng cao tay nghề, truyền nghề cho phạm nhân.

2. Phạm nhân từ 30 tuổi trở xuống chưa có nghề nghiệp, phạm nhân có mức án dưới 05 năm và chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù được ưu tiên bố trí học nghề, nâng cao tay nghề. Phạm nhân được học và cấp chứng chỉ đào tạo nghề theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

3. Kế hoạch dạy nghề, chương trình dạy nghề cho phạm nhân.

a) Căn cứ vào chỉ tiêu nguồn vốn, kế hoạch năm, cơ sở giam giữ phạm nhân xây dựng kế hoạch dạy nghề cho phạm nhân. Căn cứ vào kế hoạch dạy nghề, cơ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

sở giam giữ phạm nhân lập dự toán dạy nghề gửi về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để phê duyệt. Nội dung, dự toán dạy nghề bao gồm căn cứ pháp lý, ngành nghề đào tạo, số lớp, số lượng học viên là phạm nhân học nghề, địa điểm tổ chức, hình thức đào tạo, trình độ đào tạo và dự kiến thời gian đào tạo, dự toán kinh phí dạy nghề, nguồn vốn;

b) Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp cho phạm nhân: Chương trình đào tạo tối thiểu là 300 giờ với 03 đơn vị học tập bao gồm kiến thức nghề, kỹ năng thực hành, thái độ với nghề được học, thời gian thực hiện từ 03 tháng đến dưới 01 năm. Nội dung, cấu trúc của chương trình đào tạo trình độ sơ cấp phải bảo đảm tính khoa học, hệ thống, thực tiễn, sử dụng từ ngữ nhất quán, dễ hiểu và tương đương mục tiêu đào tạo trình độ sơ cấp theo quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với khung trình độ, tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia;

c) Chương trình đào tạo nghề thường xuyên cho phạm nhân: bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề; bồi dưỡng hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp; kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; chuyển giao công nghệ và chương trình đào tạo khác, có thời gian đào tạo dưới 03 tháng. Chương trình đào tạo thường xuyên bảo đảm giúp người học có năng lực thực hiện được các công việc của nghề, tăng năng suất lao động, phạm nhân học xong tự thực hiện được công việc đơn giản, một hoặc một số phần công việc của một nghề, có hiểu biết về an toàn, vệ sinh lao động;

d) Chương trình, nội dung đào tạo nghề được Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo thẩm định và người đứng đầu cơ sở đào tạo phê duyệt và ban hành đối với các nghề hợp tác với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp để đào tạo.

4. Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp trại giam, trại tạm giam căn cứ điều kiện thực tế và thị trường lao động quy định các ngành, nghề đào tạo cho phạm nhân.

Mục 3
TỔ CHỨC CHO PHẠM NHÂN LAO ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ LAO ĐỘNG CỦA PHẠM NHÂN

Điều 16. Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân

1. Hằng năm, căn cứ tình hình, điều kiện thực tế của trại giam, trại tạm giam và yêu cầu công tác quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm lập kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân gửi về Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng trước ngày 15 tháng 10 hằng năm để thẩm định, phê duyệt.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an có trách nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch tổ chức lao động hằng năm của các trại giam, trại tạm giam trong Công an nhân dân. Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch tổ chức lao động hằng năm của các trại giam, trại tạm giam trong Quân đội nhân dân. Kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân phải bảo đảm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Thi hành án hình sự.

3. Sau khi kế hoạch tổ chức lao động được phê duyệt, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam căn cứ điều kiện cụ thể của trại giam, trại tạm giam, khả năng hợp tác với tổ chức, cá nhân và đặc điểm về trình độ, giới tính, sức khỏe, tính chất, mức án, phân loại phạm nhân để giao chỉ tiêu, định mức lao động và tổ chức cho phạm nhân lao động.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan dẫn đến không thể thực hiện hoặc không hoàn thành kế hoạch đã được phê duyệt, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng để xem xét, thẩm định, phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân.

Điều 17. Tổ chức lao động cho phạm nhân trong trại giam, trại tạm giam

1. Việc tổ chức lao động cho phạm nhân trong trại giam, trại tạm giam được thực hiện trong phạm vi đất được giao quản lý; trại giam, trại tạm giam trực tiếp tổ chức, quản lý, giám sát và bảo đảm an ninh, an toàn giam giữ phạm nhân trong quá trình lao động.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất phục vụ tổ chức lao động cho phạm nhân, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đối tượng giam giữ và nhu cầu, khả năng hợp tác với tổ chức, cá nhân trình Thủ trưởng cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xem xét, thẩm định và phê duyệt chủ trương hợp tác trước khi tổ chức cho phạm nhân lao động.

3. Cơ sở vật chất do tổ chức, cá nhân hợp tác đầu tư xây dựng thì tổ chức, cá nhân hợp tác phải bàn giao cho trại giam, trại tạm giam quản lý, sử dụng trong thời gian hợp tác.

Tổ chức, cá nhân hợp tác có trách nhiệm hướng dẫn, dạy nghề, truyền nghề, bố trí ngành nghề lao động, có nghĩa vụ thanh toán cho trại giam, trại tạm giam giá trị công lao động phạm nhân, chi trả các chi phí liên quan đến quá trình tổ chức lao động trong thời gian hợp tác, bảo đảm các điều kiện lao động, an toàn lao động cho phạm nhân tham gia lao động theo quy định của pháp luật.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 18. Tổ chức lao động cho phạm nhân ngoài trại giam

1. Phạm nhân không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Thi hành án hình sự thì được tổ chức lao động ngoài trại giam theo các hình thức sau:

a) Điểm lao động ngoài trại giam là nơi tổ chức cho phạm nhân tham gia lao động theo từng công việc, ngành nghề cụ thể tại địa điểm xác định ngoài trại giam; phạm nhân được đưa đi lao động và trở về trại giam trong ngày; trại giam trực tiếp quản lý, bố trí lực lượng dẫn giải, giám sát, bảo vệ trong suốt thời gian lao động;

b) Khu lao động ngoài trại giam là khu vực được thành lập ổn định, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình để phục vụ quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo và tổ chức lao động cho phạm nhân ngoài trại giam; bảo đảm điều kiện thực hiện các chế độ, chính sách đối với phạm nhân và do trại giam trực tiếp quản lý, bố trí lực lượng canh gác, bảo vệ.

2. Trình tự, thủ tục thành lập khu lao động ngoài trại giam thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu hợp tác tổ chức cho phạm nhân lao động ngoài trại giam gửi văn bản cho trại giam để đề nghị hợp tác tổ chức lao động cho phạm nhân ngoài trại giam. Trại giam và tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch hợp tác và thỏa thuận nguyên tắc hợp tác tổ chức lao động ngoài trại giam, đồng thời lập tờ trình và hoàn thiện hồ sơ báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an (đối với các trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) để xem xét, phê duyệt thành lập khu lao động ngoài trại giam;

b) Căn cứ hồ sơ đề nghị thành lập khu lao động ngoài trại giam, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng tổ chức kiểm tra, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quyết định thành lập khu lao động ngoài trại giam. Trường hợp các hạng mục công trình chưa bảo đảm theo quy định thì Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng hướng dẫn trại giam phối hợp với tổ chức, cá nhân hợp tác tiếp tục đầu tư, xây dựng, chỉnh sửa, hoàn thiện và trình lại Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng để phê duyệt.

3. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quy định, hướng dẫn chi tiết trình tự, thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu, thẩm quyền, thời hạn giải quyết trong việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương hợp tác và thành lập khu lao động ngoài trại giam tại khoản 2 Điều này, bảo đảm thống nhất, chặt chẽ, phù hợp với yêu cầu quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân và điều kiện thực tế.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 19. Quản lý tài chính, kế toán và báo cáo kết quả thu, chi từ hoạt động lao động của phạm nhân

1. Các trại giam, trại tạm giam phải tổ chức hạch toán kế toán các khoản thu, chi từ hoạt động lao động của phạm nhân theo đúng chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; bảo đảm phản ánh trung thực, đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán và báo cáo tài chính của đơn vị.

2. Các trại giam, trại tạm giam hạch toán đầy đủ các khoản chi phí hợp lý trong quá trình tổ chức lao động cho phạm nhân vào giá thành sản phẩm; chi phí hợp lý trong tổ chức lao động bao gồm: Chi phí vật tư, nguyên liệu; tiền công thuê lao động bên ngoài (nếu có); chi phí điện, nước; tiền ăn thêm do lao động nặng nhọc, độc hại ngoài tiền ăn theo tiêu chuẩn do ngân sách nhà nước cấp (không quá 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường); tiền bồi dưỡng cho phạm nhân làm thêm giờ hoặc lao động ngày nghỉ; trích khấu hao tài sản cố định phục vụ quá trình tổ chức lao động; chi phí quản lý và các chi phí khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động lao động của phạm nhân.

3. Báo cáo kết quả thu, chi từ hoạt động lao động của phạm nhân trong các trại giam, trại tạm giam là báo cáo tổng hợp về số liệu, tình hình và kết quả thu, chi từ các hoạt động lao động của phạm nhân. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam chịu trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp và báo cáo thuyết minh chi tiết về kết quả thu, chi, gửi về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.

4. Thủ trưởng cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp trại giam, trại tạm giam chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt báo cáo kết quả thu chi từ hoạt động tổ chức lao động cho phạm nhân và báo cáo cơ quan quản lý tài chính Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Quân khu để tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Sử dụng kết quả lao động của phạm nhân

Kết quả lao động của phạm nhân sau khi trừ các chi phí hợp lý được sử dụng như sau:

1. Đối với kết quả lao động của phạm nhân trong chỉ tiêu, định mức được giao:

a) Trích 14% để bổ sung mức ăn cho phạm nhân

Căn cứ vào số tiền trích được, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định bổ sung mức ăn cho phạm nhân nhưng không được tăng thêm quá 1/6 lần tiêu chuẩn ăn hằng tháng mà pháp luật quy định cho mỗi phạm nhân;

Phạm nhân lao động làm thêm giờ, lao động ngày nghỉ, được hưởng tiêu chuẩn ăn không quá 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường (trong đó có 01 tiêu chuẩn ăn ngày thường do ngân sách nhà nước bảo đảm) cho mỗi phạm nhân.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Tiêu chuẩn ăn thêm này nếu không sử dụng hết theo quy định thì phạm nhân được gửi vào lưu ký để sử dụng trong sinh hoạt, nộp án phí, thực hiện các nghĩa vụ dân sự, hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc để nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù;

Trường hợp đã trích đủ mức ăn bổ sung theo quy định mà còn số dư thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam chuyển phần kinh phí còn dư này vào lưu ký cho phạm nhân để sử dụng theo quy định; đồng thời thông báo cho tập thể phạm nhân biết thông qua Ban Tự quản của phạm nhân.

b) Trích 02% lập Quỹ hòa nhập cộng đồng để chi tư vấn, hỗ trợ cho phạm nhân khi chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù. Cơ sở giam giữ phạm nhân tiến hành các hoạt động hỗ trợ, tổ chức giáo dục công dân, giáo dục pháp luật, tư vấn, liên hệ tìm việc làm và các hoạt động khác có liên quan đến việc tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân; cấp 01 bộ quần áo cho phạm nhân chấp hành xong án phạt tù không có quần áo về nơi cư trú, mức tối đa không quá 20 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường của phạm nhân.

c) Trích 10% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân tham gia lao động. Phạm nhân tham gia lao động được chi trả một phần công lao động. Định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân được tính bằng tổng số dư đầu quý và số trích trong quý chia cho tổng số phạm nhân được chi trả một phần công lao động. Phạm nhân hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động được hưởng 100% định mức chi trả; phạm nhân không hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động được hưởng 50% định mức chi trả. Trường hợp phạm nhân đã chấp hành xong án phạt tù hoặc phạm nhân chết nhưng chưa có kết quả lao động của phạm nhân trong quý đó thì lấy kết quả định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân của quý trước liền kề chia ba để xác định số tiền chi trả một phần công lao động cho phạm nhân theo tháng và nhân với số tháng phạm nhân hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động.

d) Trích 02% chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động. Mức chi hỗ trợ do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong một tháng cho mỗi phạm nhân tại thời điểm bị tai nạn. Cuối năm, nếu còn số dư, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam chuyển phần kinh phí còn dư này vào quỹ phúc lợi của cơ sở giam giữ phạm nhân để sử dụng cho các hoạt động quy định tại điểm đ khoản này.

đ) Trích 27% bổ sung Quỹ phúc lợi, khen thưởng của cơ sở giam giữ phạm nhân, trong đó:

Trích 18% bổ sung Quỹ phúc lợi của cơ sở giam giữ phạm nhân để thực hiện các hoạt động: Hỗ trợ cho phạm nhân tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hỗ trợ phạm nhân khi bị bệnh, gặp rủi ro, khi điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 05 lần định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trong quý đó, một năm chỉ hỗ trợ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

một lần; hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ của cơ sở giam giữ phạm nhân có hoàn cảnh khó khăn, khi bị bệnh, gặp rủi ro, tai nạn lao động hoặc điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 02 tháng lương bình quân theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị, mỗi năm chỉ hỗ trợ một lần; hỗ trợ ăn thêm các ngày lễ, Tết cho cán bộ, chiến sĩ; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho cán bộ, chiến sĩ và hỗ trợ các hoạt động phúc lợi khác của cơ sở giam giữ phạm nhân.

Trích 07% bổ sung Quỹ khen thưởng của cơ sở giam giữ phạm nhân để thực hiện các hoạt động: Thưởng cho mỗi phạm nhân, tổ, đội phạm nhân chấp hành tốt nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, có thành tích trong lao động, học tập hoặc lập công, giá trị mức thưởng bằng tiền hoặc hiện vật không vượt quá 2.000.000 đồng/lần/phạm nhân và 5.000.000 đồng/lần/tổ, đội phạm nhân; thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề (kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức), mức thưởng bằng một phần hai giá trị ngày công lao động vượt chỉ tiêu, định mức; sử dụng để trích thưởng cho cán bộ, chiến sĩ của cơ sở giam giữ phạm nhân có thành tích trong việc quản lý tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân, tổng mức tiền chi thưởng chung tối đa một năm đối với cán bộ, chiến sĩ không vượt quá 02 tháng lương theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị.

Trích 02% nộp về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp làm quỹ hỗ trợ các hoạt động quản lý, tổng kết, sơ kết, tập huấn, hội nghị, hội thảo, hội thao, hội diễn, hợp tác quốc tế và đầu tư cơ sở vật chất.

e) Trích 45% chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho cơ sở giam giữ phạm nhân phục vụ việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân; nâng cao tay nghề cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù, trong đó:

Trích 35% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các cơ sở giam giữ phạm nhân phục vụ giáo dục, lao động dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ và xây dựng cơ sở vật chất. Trại giam, trại tạm giam nộp về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xây dựng kế hoạch phân bổ chung. Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất của các cơ sở giam giữ phạm nhân, Thủ trưởng cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị đến 10 tỷ đồng/một danh mục đầu tư; chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt các danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị trên 10 tỷ đồng/một danh mục đầu tư. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được trích lại để đầu tư cho các dự án, kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ sở giam giữ phạm nhân đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trích 10% đào tạo dạy nghề và bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

nhân. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải lập dự toán theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp và phải được Thủ trưởng các cơ quan này phê duyệt dự toán trước khi tổ chức thực hiện.

2. Sử dụng kết quả lao động của phạm nhân vượt chỉ tiêu, định mức được giao

a) Trích 50% để thực hiện chi trả trực tiếp cho phạm nhân tham gia lao động vượt chỉ tiêu định mức được giao.

b) Trích 50% bổ sung Quỹ phúc lợi của cơ sở giam giữ phạm nhân để thực hiện các nội dung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này.

3. Phạm nhân được gửi lưu ký số tiền thưởng, tiền chi trả một phần công lao động, tiền ăn bổ sung còn dư và kết quả vượt chỉ tiêu, định mức được giao để sử dụng hoặc nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù.

4. Kết quả lao động của phạm nhân và các hoạt động phục vụ yêu cầu quản lý giam giữ, căng tin phục vụ sinh hoạt của phạm nhân sau khi trừ các chi phí hợp lý, không thuộc đối tượng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng.

5. Thu nhập của tổ chức hợp tác với cơ sở giam giữ phạm nhân trong hoạt động tổ chức lao động được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam chịu trách nhiệm trích nộp và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thu được từ kết quả lao động của phạm nhân theo quy định của pháp luật.

Mục 4
NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ CHO PHẠM NHÂN

Điều 21. Định kỳ nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án phạt tù

1. Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo các ngày trong tuần và xếp loại chấp hành án phạt tù theo tháng, quý. Các cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ kết quả nhận xét đánh giá ngày để xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo tháng, quý (sau đây viết gọn là xếp loại), cụ thể như sau:

a) Phạm nhân được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo các ngày trong tuần;

b) Phạm nhân đã chấp hành án phạt tù từ 21 ngày trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Thời gian xếp loại tháng tính từ ngày mùng một đến ngày cuối cùng của tháng đó;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

c) Phạm nhân đã được xếp loại từ 02 tháng trở lên trong 01 quý thì được xếp loại quý. Xếp loại quý I tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày cuối cùng của tháng 02 năm sau; quý II tính từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 31 tháng 5; quý III tính từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 8; quý IV tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 30 tháng 11;

d) Cán bộ được giao phụ trách tổ, đội phạm nhân tổ chức họp tổ, đội phạm nhân để nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo các ngày trong tuần vào thứ Sáu hằng tuần (gồm các ngày từ thứ Bảy tuần trước đến thứ Sáu tuần sau); họp nhận xét, đánh giá và đề nghị xếp loại tháng, quý vào ngày cuối cùng của kỳ xếp loại, trường hợp ngày họp trùng vào ngày nghỉ, lễ, Tết thì họp vào ngày làm việc đầu tiên tiếp theo.

2. Thời gian nhận xét, đánh giá và xếp loại tính từ ngày lập biên bản tiếp nhận phạm nhân vào cơ sở giam giữ phạm nhân được chỉ định thi hành án phạt tù. Phạm nhân bị điều chuyển giữa các cơ sở giam giữ phạm nhân với nhau thì thời gian và kết quả xếp loại được tính liên tục cả quá trình trước và sau khi điều chuyển.

3. Mỗi phân trại thuộc cơ sở giam giữ phạm nhân thành lập Tiểu ban xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân để họp, xét xếp loại tháng và đề nghị xếp loại quý cho phạm nhân; cơ sở giam giữ phạm nhân thành lập Hội đồng xếp loại chấp hành án phạt tù để họp xét xếp loại quý cho phạm nhân; đối với cơ sở giam giữ phạm nhân không có phân trại thì Hội đồng xếp loại chấp hành án phạt tù họp xét xếp loại tháng cho phạm nhân. Phạm nhân lập công thì được nâng mức xếp loại chấp hành án phạt tù. Trường hợp phạm nhân khiếu nại về việc xếp loại thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải có văn bản trả lời cho phạm nhân.

4. Quyết định xếp loại quý và bản kiểm điểm của phạm nhân được lưu hồ sơ phạm nhân. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm thông báo công khai kết quả xếp loại quý cho phạm nhân biết; đồng thời, định kỳ vào quý II, quý IV hằng năm phải thông báo tình hình chấp hành án phạt tù (của quý I và quý II, quý III và quý IV) cho gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của phạm nhân.

Điều 22. Tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù

Việc nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù và quyết định kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân được căn cứ theo các tiêu chuẩn sau:

1. Nhận rõ tội lỗi, ăn năn hối cải; trung thực khai báo, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân mà mình biết.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; tích cực ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi sai phạm; thực hiện nếp sống kỷ luật, trật tự, văn minh; không có thái độ, lời nói, việc làm tiêu cực, gây chia rẽ, mất đoàn kết và ảnh hưởng xấu đến người khác.

3. Tích cực, tự giác, gương mẫu trong lao động, học nghề, tham gia đầy đủ ngày công, lao động có kỷ luật, có năng suất, chất lượng, hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động; thực hiện tốt yêu cầu an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; có ý thức tham gia thúc đẩy phong trào thi đua trong phạm nhân.

4. Tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; tôn trọng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của mình và của người khác; có ý thức giúp đỡ phạm nhân khác cùng rèn luyện, học tập tiến bộ và phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội.

Điều 23. Nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án phạt tù loại tốt

1. Phạm nhân thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù quy định tại Điều 22 thì được nhận xét, đánh giá tốt và xếp loại tốt, cụ thể như sau:

a) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 22

Nhận rõ tội lỗi là có thái độ, nhận thức nghiêm túc, đầy đủ về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của mình đã gây ra, thành khẩn khai báo đúng sự thật về tội lỗi của mình.

Ăn năn hối cải là thể hiện sự hối hận sâu sắc về tội lỗi của mình, tin tưởng chính sách, pháp luật hình sự nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước; nêu cao ý thức, trách nhiệm, quyết tâm sửa chữa tội lỗi, tích cực lao động, học tập tiến bộ để trở thành người có ích cho xã hội.

Trung thực khai báo, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân là việc cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền thông tin mà mình biết về sự việc, hành vi phạm tội của người khác dù người đó đã bị bắt, đang chấp hành án phạt tù hay đang ở ngoài xã hội hoặc cung cấp cho cơ sở giam giữ phạm nhân về những hành vi vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân của những phạm nhân khác đang chấp hành án phạt tù.

b) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 22

Phạm nhân thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn này là phải chấp hành nghiêm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; tích cực ngăn chặn, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, thái độ, hành vi sai phạm của phạm nhân khác; thực hiện tốt nếp sống kỷ luật, trật tự, văn minh, giao tiếp, ứng xử văn hóa của phạm nhân; không có thái độ, lời nói xuyên tạc sự thật, việc làm tiêu cực gây chia rẽ, mất đoàn kết, làm ảnh hưởng xấu đến người khác.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

c) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 22

Phạm nhân thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn này là phải có tinh thần trách nhiệm cao, tự giác, tích cực trong lao động, học nghề, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cán bộ; tham gia đầy đủ các ngày mà cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức cho phạm nhân lao động (trừ trường hợp bị bệnh đột xuất không quá 04 ngày làm việc trong 01 tháng; phạm nhân được trích xuất không phải là bị can, bị cáo để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử hoặc lý do khách quan, chính đáng khác phạm nhân không thể tham gia lao động); lao động có chất lượng, hiệu quả, hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động hoặc hoàn thành tốt các công việc được giao, thực hiện nghiêm kỷ luật, an toàn, vệ sinh lao động; được cán bộ quản giáo biểu dương trong các buổi họp, sinh hoạt tổ, đội phạm nhân.

d) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 22

Phạm nhân phải luôn nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tự giác, tích cực tham gia học tập và các phong trào thi đua chấp hành án phạt tù do cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức; có ý thức tự rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức; tôn trọng danh dự, tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, tài sản của bản thân và của người khác; quan tâm động viên, giúp đỡ phạm nhân khác trong lao động, học tập, rèn luyện và sinh hoạt để cùng trở thành người có ích cho xã hội.

2. Định kỳ xếp loại tốt

a) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tốt, trong đó 7 ngày cuối tháng phải được nhận xét, đánh giá tốt, các ngày còn lại được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù từ khá trở lên; phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày đó phải được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tốt.

b) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có 03 tháng xếp loại tốt; có 02 tháng xếp loại tốt và tháng còn lại xếp loại khá, trong đó tháng cuối quý phải xếp loại tốt; phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng trong quý thì cả 02 tháng đó phải xếp loại tốt; chỉ xếp loại quý tốt đối với phạm nhân có kỳ xếp loại quý liền kề trước đó được xếp loại từ khá trở lên, trừ trường hợp lập công, phạm nhân mới chấp hành đủ thời gian để xếp loại quý.

c) Phạm nhân có tiền án thì phải có thêm thời gian theo dõi, thử thách, không xếp loại tốt ngay, trừ trường hợp lập công (có 01 tiền án thì quý đầu không xếp loại tốt, có 02 tiền án thì 02 quý đầu không xếp loại tốt, có từ 03 tiền án trở lên thì 04 quý đầu không xếp loại tốt và các tháng trong quý đó không xếp loại tốt).

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 24. Nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án phạt tù loại khá

1. Phạm nhân được nhận xét, đánh giá khá và xếp loại khá khi có kết quả thực hiện các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án như sau:

a) Đã thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 22 của Nghị định này;

b) Chưa thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 22 do thuộc một trong các trường hợp hạn chế khả năng tham gia lao động hoặc được miễn hoặc giảm định mức lao động, gồm: Phạm nhân bị bệnh đang được điều trị hoặc bị bệnh thường xuyên; phạm nhân là thương binh, bệnh binh; phạm nhân là người khuyết tật hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần; phạm nhân nữ có thai hoặc đang nghỉ thai sản; phạm nhân có con nhỏ đang ở cùng trong trại giam; phạm nhân đã già yếu (nam từ đủ 70 tuổi, nữ từ đủ 65 tuổi trở lên).

2. Định kỳ xếp loại khá

a) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù từ khá trở lên, trong đó 07 ngày cuối tháng phải được nhận xét, đánh giá từ khá trở lên, các ngày còn lại không bị nhận xét, đánh giá kém; phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày phải được nhận xét, đánh giá từ khá trở lên.

b) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có cả 03 tháng trong quý xếp loại từ khá trở lên; có 02 tháng xếp loại từ khá trở lên (trong đó tháng cuối quý xếp loại từ khá trở lên) tháng còn lại xếp loại từ trung bình trở lên; phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng trong quý thì cả 02 tháng đó phải xếp loại từ khá trở lên; chỉ xếp loại quý khá đối với phạm nhân có kỳ xếp loại quý liền kề trước đó xếp loại từ trung bình trở lên, trừ trường hợp lập công, phạm nhân mới chấp hành án đủ thời gian để xếp loại quý.

Điều 25. Nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án phạt tù loại trung bình

1. Phạm nhân được nhận xét, đánh giá trung bình và xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Không thuộc các trường hợp được nhận xét, đánh giá và xếp loại tốt, khá quy định tại Điều 23, Điều 24 của Nghị định này; phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc bị giam giữ riêng do thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân đã được công nhận cải tạo tiến bộ (trường hợp đã được công nhận cải tạo tiến bộ nhưng vẫn thuộc một trong những trường hợp còn lại quy định tại Điều 26 của Nghị định này thì vẫn phải xếp loại kém).

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Định kỳ xếp loại trung bình

a) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá trung bình trở lên, trong đó 07 ngày cuối tháng không bị nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù kém; phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù trung bình trở lên.

Phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc bị giam giữ riêng do thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân đã được công nhận cải tạo tiến bộ thì ít nhất 03 tháng liền kề sau tháng có quyết định công nhận đã cải tạo tiến bộ phải xếp loại trung bình; phạm nhân thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, 4, 5, 6 Điều 26 Nghị định này thì ít nhất 03 tháng liền kề sau quý cuối bị xếp loại kém phải xếp loại trung bình.

b) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 03 tháng xếp loại trung bình; có tháng đầu xếp loại kém, 02 tháng cuối của quý xếp loại trung bình trở lên; phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng thì cả 02 tháng xếp loại trung bình trở lên.

Điều 26. Nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án phạt tù loại kém

Phạm nhân được đánh giá, nhận xét kém và xếp loại kém khi thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Không thuộc các trường hợp xếp loại tốt, khá, trung bình quy định tại các Điều 23, Điều 24, Điều 25 Nghị định này.

2. Phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc bị giam giữ riêng do thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân mà chưa được công nhận đã cải tạo tiến bộ.

3. Phạm nhân phạm tội mới trong thời gian chấp hành án phạt tù thì bị xếp loại kém 02 quý đầu sau khi đến cơ sở giam giữ phạm nhân để chấp hành án theo quyết định thi hành án mới hoặc sau khi cơ sở giam giữ phạm nhân nhận được quyết định thi hành án mới.

4. Phạm nhân không tự nguyện khai báo với cơ sở giam giữ phạm nhân về hành vi phạm tội của mình mà chưa bị phát hiện hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện nhưng chưa được điều tra, truy tố, xét xử; nếu sau đó hành vi này bị xét xử bằng bản án khác thì bị xếp loại kém trong 02 quý sau khi đến cơ sở giam giữ phạm nhân chấp hành án phạt tù theo quyết định thi hành án mới hoặc sau khi cơ sở giam giữ phạm nhân nhận được quyết định thi hành án mới.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5. Phạm nhân đã bị xét xử bằng một bản án khác với bản án đang phải thi hành nhưng không trung thực khai báo thì bị xếp loại kém 02 quý, kể từ ngày bị phát hiện.

6. Phạm nhân đã được cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, đã được trả lời bằng văn bản và được phổ biến, giải thích cho phạm nhân biết; trường hợp đã được giải quyết, trả lời từ hai lần trở lên đối với cùng một nội dung mà không phát sinh tình tiết mới, nhưng phạm nhân vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hoặc cố ý gửi đơn vượt cấp, đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc thẩm quyền giải quyết, thì bị xếp loại chấp hành án phạt tù ở mức kém cho đến khi chấm dứt khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 27. Xếp loại trong trường hợp lập công

1. Phạm nhân thuộc một trong các trường hợp lập công sau đây thì được điều chỉnh nâng lên một mức xếp loại đối với 04 quý liên tiếp kể từ ngày Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam ký quyết định khen thưởng hoặc kể từ ngày nhận được quyết định khen thưởng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc lập công, gồm: Cứu được người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng hoặc tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trở lên của Nhà nước, tập thể, công dân trong thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn; giúp cơ sở giam giữ phạm nhân ngăn chặn được phạm nhân khác chống phá hoặc trốn khỏi nơi giam giữ hoặc phạm tội mới; giúp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát hiện, điều tra, truy bắt, xử lý tội phạm; có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn, mang lại hiệu quả trong hoặc ngoài cơ sở giam giữ phạm nhân, góp phần phục vụ công tác quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân hoặc mang lại lợi ích cho Nhà nước, tổ chức, cá nhân; hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc khác được cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận.

Nếu trong 04 quý đó phạm nhân đã được xếp loại tốt thì được tính để xếp loại cho 04 quý sau. Trường hợp sau khi lập công mà phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc phạm tội mới thì không được nâng mức xếp loại.

2. Trường hợp lập công trong thời gian đã có quyết định thi hành án phạt tù nhưng chưa được đưa đến cơ sở giam giữ phạm nhân để chấp hành án thì cũng được coi là lập công trong thời gian chấp hành án phạt tù và được xem xét, xếp loại như đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 28. Xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo

1. Phạm nhân được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử (không phải là bị can, bị cáo), nếu đã chấp hành cơ bản đầy đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 22 của Nghị định này thì hằng tháng, trại tạm giam, Cơ quan thi hành

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

án hình sự cấp quân khu nhận phạm nhân trích xuất có trách nhiệm xếp loại chấp hành án phạt tù theo quy định tại Nghị định này, gửi kết quả xếp loại cho cơ sở giam giữ phạm nhân đã giao phạm nhân trích xuất để lưu hồ sơ phạm nhân. Hết thời gian trích xuất mà chưa đến kỳ xếp loại tháng thì trại tạm giam, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận xét, đánh giá kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù của phạm nhân trong thời gian trích xuất và gửi cho cơ sở giam giữ phạm nhân đã giao phạm nhân trích xuất để làm căn cứ xem xét, xếp loại tháng đó theo quy định của Nghị định này. Kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù hoặc nhận xét, đánh giá của trại tạm giam, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu được tính liên tục với thời gian chấp hành án ở cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo thì không được xếp loại chấp hành án phạt tù mà chỉ được nhận xét, đánh giá việc chấp hành nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, kể cả trường hợp đã trích xuất về trại tạm giam hoặc chưa trích xuất ra khỏi cơ sở giam giữ phạm nhân.

Trường hợp phạm nhân được trích xuất phục vụ điều tra với vai trò là bị can nhưng cơ quan điều tra đang thụ lý vụ án ra quyết định tạm đình chỉ điều tra thì sau khi trả lại phạm nhân cho trại giam, trại tạm giam nơi giao phạm nhân được trích xuất để tiếp tục chấp hành án phạt tù, phạm nhân tiếp tục được xếp loại chấp hành án theo quy định.

3. Phạm nhân bị điều tra, truy tố, xét xử lại bản án phạt tù đang thi hành, nếu Tòa án quyết định hủy bản án đó và tuyên bản án mới thì kết quả xếp loại của phạm nhân trong thời gian chấp hành bản án cũ vẫn được bảo lưu.

Điều 29. Xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù

Khi có căn cứ xác định việc xếp loại cho phạm nhân là không đúng với quy định của pháp luật hoặc phát hiện hành vi làm giả, làm sai lệch hồ sơ dẫn đến việc xếp loại cho phạm nhân không đúng với quy định của pháp luật thì cơ sở giam giữ phạm nhân phải xem xét, hủy toàn bộ kết quả của các kỳ xếp loại không đúng đó và xếp loại lại cho phạm nhân theo đúng quy định của Nghị định này. Các chế độ chính sách pháp luật đối với phạm nhân theo điều kiện xếp loại chấp hành án phạt tù được xem xét thực hiện kể từ khi có quyết định xếp loại thay thế.

Trường hợp phạm nhân điều chuyển đến cơ sở giam giữ phạm nhân khác và có căn cứ xác định việc xếp loại trước đó của phạm nhân không đúng với quy định của pháp luật thì cơ sở giam giữ phạm nhân đang quản lý phạm nhân có văn bản trao đổi với cơ sở giam giữ phạm nhân đã xếp loại chưa đúng cho phạm nhân để họp, xem xét xếp loại lại cho phạm nhân theo đúng quy định của pháp luật.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mục 5
XỬ LÝ PHẠM NHÂN VI PHẠM

Điều 30. Nguyên tắc xử lý phạm nhân vi phạm

1. Phạm nhân vi phạm đều phải xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Mỗi hành vi vi phạm tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật hoặc hình thức xử lý khác quy định tại khoản 3 Điều này. Trong cùng một vụ việc có nhiều phạm nhân vi phạm, thì mỗi phạm nhân đều phải xem xét xử lý. Trong cùng một vụ việc, nếu một phạm nhân có nhiều hành vi vi phạm, thì chỉ áp dụng một hình thức xử lý chung đối với các hành vi vi phạm có liên quan chặt chẽ, xảy ra trong cùng thời điểm, cùng mục đích, không tách riêng từng hành vi vi phạm để xử lý với các hình thức kỷ luật khác nhau.

2. Khi xử lý phạm nhân vi phạm phải xem xét, đánh giá làm rõ tính chất, mức độ, hậu quả, động cơ, mục đích, nguyên nhân vi phạm; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng; mức độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, quyết tâm sửa chữa vi phạm, khắc phục hậu quả để xem xét, áp dụng hình thức xử lý phù hợp. Trường hợp phát hiện xử lý phạm nhân vi phạm không đúng quy định phải hủy bỏ hoặc thay đổi hình thức xử lý đó cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi vi phạm. Việc hủy bỏ hoặc thay đổi hình thức xử lý phải có căn cứ bằng văn bản và được lưu hồ sơ.

3. Trường hợp phạm nhân có tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng được quy định tại Điều 31 và Điều 32 Nghị định này thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có thể xem xét hạ hoặc tăng hình thức kỷ luật hoặc không xử lý kỷ luật; trường hợp không xử lý kỷ luật phải hạ mức xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù tháng đó hoặc tổ chức giáo dục, nhắc nhở phạm nhân, yêu cầu phạm nhân viết cam kết và lưu hồ sơ phạm nhân.

Phạm nhân vi phạm 02 lần do lỗi cố ý trong 12 tháng mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ thì vẫn bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Thi hành án hình sự.

4. Phạm nhân đang thi hành quyết định kỷ luật nếu có quyết định điều chuyển đến cơ sở giam giữ phạm nhân khác thì tiếp tục thi hành quyết định kỷ luật, việc chuyển giao quyết định kỷ luật phải kèm hồ sơ đầy đủ và biên bản bàn giao. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định kỷ luật hoặc thay đổi, hủy bỏ quyết định kỷ luật phạm nhân bằng văn bản và lưu hồ sơ phạm nhân.

5. Thời hiệu xử lý kỷ luật là 01 năm, tính từ thời điểm xảy ra hành vi vi phạm.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 31. Tình tiết giảm nhẹ hình thức kỷ luật

Phạm nhân vi phạm có một trong các tình tiết sau đây được xem xét giảm nhẹ hình thức kỷ luật hoặc được xem xét không xử lý kỷ luật:

1. Vi phạm lần đầu, gây hậu quả không lớn; khai báo thành khẩn, trung thực về vi phạm của mình và những phạm nhân khác; chủ động ngăn chặn hành vi vi phạm của phạm nhân khác; tích cực khắc phục hậu quả do mình gây ra (nếu có).

2. Ăn năn hối cải, nhận rõ sai phạm, tự giác nhận khuyết điểm, tích cực tiếp thu sự giáo dục, sửa chữa vi phạm của mình.

3. Vi phạm do bị phạm nhân khác đe dọa, cưỡng bức, ép buộc, xúi giục, lôi kéo; bị kích động về tinh thần do hành vi vi phạm của phạm nhân khác gây ra hoặc nguyên nhân khách quan khác.

4. Lập công hoặc có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chấp hành án phạt tù, có quyết định khen thưởng.

5. Phạm nhân già yếu đối với nam từ đủ 70 tuổi trở lên, nữ từ đủ 65 tuổi trở lên; bị khuyết tật hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần; bị bệnh hiểm nghèo, bị bệnh nặng; bị bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình; phạm nhân nữ có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Điều 32. Tình tiết tăng nặng hình thức kỷ luật

Phạm nhân vi phạm có một hoặc nhiều tình tiết sau phải xem xét tăng nặng hình thức kỷ luật:

1. Vi phạm có tổ chức, là chủ mưu, cầm đầu, khởi xướng hoặc tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi vi phạm; chỉ đạo, đe dọa, cưỡng bức, ép buộc, lôi kéo, xúi giục phạm nhân khác vi phạm.

2. Vi phạm liên tục trong thời gian dài; nhiều lần hoặc với nhiều người; dùng thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt; có tính chất côn đồ, hung hãn; sử dụng phương tiện, đồ vật, hung khí có tính sát thương; gây hậu quả, thiệt hại lớn.

3. Không tự giác, trung thực nhận lỗi, khuyết điểm, vi phạm; khai báo sai sự thật, cố tình trốn tránh, che giấu vi phạm; bao che phạm nhân cùng vi phạm; ngăn cản việc cung cấp chứng cứ vi phạm, cản trở, đối phó, gây khó khăn cho việc điều tra, xử lý vi phạm; trả thù người tố cáo hoặc người cung cấp thông tin, chứng cứ, đồ vật vi phạm.

4. Không tiếp thu giáo dục, sửa chữa vi phạm; đã được giáo dục, nhắc nhở hoặc đã bị xử lý kỷ luật nhưng tiếp tục vi phạm.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5. Lợi dụng tình trạng thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt hoặc hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác để vi phạm; vi phạm đối với người dưới 18 tuổi, phạm nhân nữ có thai, nghỉ thai sản, phạm nhân đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, phạm nhân đang bị bệnh, già yếu, khuyết tật hoặc bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình.

Điều 33. Thời hạn xử lý kỷ luật, thi hành quyết định kỷ luật

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện vi phạm, trường hợp vụ việc có liên quan nhiều phạm nhân hoặc phức tạp cần có thời gian điều tra, xác minh, thì kéo dài thời hạn xử lý kỷ luật, nhưng không quá 07 ngày, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải xem xét, ra quyết định kỷ luật. Quyết định kỷ luật phạm nhân phải ghi rõ ngày có hiệu lực thi hành và công bố cho phạm nhân biết.

2. Phạm nhân bị xử lý kỷ luật phải có thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận đã cải tạo tiến bộ. Thời gian theo dõi, thử thách được tính từ ngày quyết định kỷ luật khiển trách, cảnh cáo có hiệu lực thi hành hoặc tính từ ngày phạm nhân được đưa ra khỏi buồng kỷ luật. Đối với hình thức kỷ luật khiển trách, thời gian theo dõi, thử thách là 01 tháng; đối với hình thức kỷ luật cảnh cáo, thời gian theo dõi, thử thách là 02 tháng; đối với hình thức giam tại buồng kỷ luật, thời gian theo dõi, thử thách là 03 tháng. Trường hợp trong thời hạn 12 tháng, phạm nhân bị xử lý kỷ luật từ 02 lần trở lên thì thời gian theo dõi, thử thách đối với lần kỷ luật thứ hai trở lên là 02 tháng (đối với hình thức kỷ luật khiển trách), 04 tháng (đối với hình thức kỷ luật cảnh cáo), 06 tháng (đối với hình thức kỷ luật giam tại buồng kỷ luật).

Trường hợp phạm nhân chưa được công nhận cải tạo tiến bộ, nếu tiếp tục có quyết định kỷ luật mới, thì thời gian theo dõi, thử thách là tổng thời gian theo dõi, thử thách còn lại của quyết định kỷ luật cũ và thời gian theo dõi, thử thách của quyết định kỷ luật mới.

Đối với phạm nhân thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân bị giam giữ riêng theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 26 Luật Thi hành án hình sự, khi được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng mà chưa hết thời gian theo dõi, thử thách của các quyết định kỷ luật thì vẫn phải tiếp tục thực hiện phần còn lại của thời gian đó, cộng thêm 02 tháng theo dõi, thử thách. Trường hợp đã hết thời gian theo dõi, thử thách mà chưa được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng hoặc ngày được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng trùng với ngày hết thời gian theo dõi, thử thách, thì thời gian theo dõi, thử thách cộng thêm 02 tháng kể từ ngày được ra khỏi buồng giam giữ riêng. Trong thời gian bị giam giữ tại buồng giam giữ riêng mà phạm nhân lập công hoặc có quyết định khen thưởng thì được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng và công nhận đã cải tạo tiến bộ ngay.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Đối với phạm nhân phạm tội mới trong thời gian chấp hành án, đã bị xử lý kỷ luật về hành vi đó mà bản án mới có hiệu lực pháp luật trước khi hết thời gian theo dõi, thử thách thì không công nhận cải tạo tiến bộ và thực hiện xếp loại theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Nghị định này.

3. Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày hết thời gian theo dõi, thử thách, nếu phạm nhân không có vi phạm thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phải ra quyết định công nhận cải tạo tiến bộ, thời điểm có hiệu lực của quyết định phải là ngày phạm nhân hết thời hạn theo dõi, thử thách. Trường hợp ngày hết thời hạn theo dõi, thử thách trùng vào ngày nghỉ, lễ, Tết thì phải ra quyết định công nhận cải tạo tiến bộ vào ngày làm việc đầu tiên tiếp theo. Trường hợp đã thi hành được một phần hai thời gian trở lên mà không vi phạm, nếu lập công hoặc có quyết định khen thưởng, thì được xét, công nhận đã cải tạo tiến bộ ngay.

4. Phạm nhân bị kỷ luật giam tại buồng kỷ luật chỉ được mang theo các đồ dùng phục vụ sinh hoạt cá nhân theo quy định. Buồng kỷ luật phạm nhân phải bảo đảm chặt chẽ về an ninh an toàn, bảo đảm ánh sáng, thông thoáng và theo mẫu thiết kế của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

5. Trong thời gian bị giam tại buồng kỷ luật, nếu phạm nhân nhận rõ sai phạm, ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa, thì xem xét cho ra khỏi buồng kỷ luật trước thời hạn. Trường hợp bị bệnh hoặc sức khỏe yếu, thì lập biên bản, đưa ra ngoài điều trị, chữa bệnh, khi sức khỏe ổn định thì xem xét tiếp tục thi hành kỷ luật hoặc cho ra khỏi buồng kỷ luật trước thời hạn.

6. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định công nhận phạm nhân đã cải tạo tiến bộ; gia hạn thời gian theo dõi, thử thách; cho ra khỏi buồng kỷ luật; tiếp tục thi hành quyết định kỷ luật; hoãn, miễn thi hành giam tại buồng kỷ luật; thay đổi hình thức kỷ luật đối với phạm nhân. Các quyết định, biên bản, tài liệu kỷ luật được lưu hồ sơ phạm nhân.

Mục 6
TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ GIA ĐÌNH THAM GIA GIÁO DỤC CẢI TẠO PHẠM NHÂN

Điều 34. Trách nhiệm của chính quyền địa phương

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phối hợp với các cơ sở giam giữ phạm nhân trong công tác quản lý, giáo dục cải tạo, động viên, dạy nghề, hỗ trợ giới thiệu việc làm, vay vốn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và giúp đỡ cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn thực hiện các hoạt động nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

b) Tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật, xóa bỏ sự kỳ thị, phân biệt đối xử đối với phạm nhân; phổ biến kinh nghiệm, mô hình điển hình trong giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng;

c) Hằng năm bố trí ngân sách theo quy định của pháp luật cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã phục vụ công tác phối hợp với các cơ sở giam giữ phạm nhân trong công tác giáo dục cải tạo phạm nhân và người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Yêu cầu người thân thích, gia đình chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, thực hiện các nghĩa vụ của gia đình trong động viên, giáo dục phạm nhân, phòng ngừa vi phạm pháp luật;

b) Thông báo, trao đổi thông tin về người thân thích, gia đình của phạm nhân, phối hợp thực hiện các công việc khi có yêu cầu; xác nhận hoàn cảnh gia đình người thân thích của phạm nhân đang chấp hành án đúng thực tế của họ, các tài liệu, giấy tờ có liên quan để làm cơ sở cho việc thực hiện chế độ, chính sách và các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của phạm nhân;

c) Phối hợp, hỗ trợ cơ quan thi hành án dân sự xác minh điều kiện thi hành án và tổ chức thi hành án dân sự đối với người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương.

Điều 35. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức

1. Các cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm phối hợp với chính quyền, các cơ quan, ban ngành, tổ chức các cấp địa phương xây dựng các quy chế, kế hoạch, chương trình phối hợp tổ chức các nội dung, hoạt động của công tác giáo dục cải tạo và chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân và giữ gìn trật tự cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức thực hiện các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, rèn luyện nhân cách, đạo đức, lối sống văn minh, giao tiếp, ứng xử văn hóa trong phạm nhân:

a) Các chương trình biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, chiếu phim, triển lãm;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) Phối hợp tổ chức hoạt động của thư viện, tặng, luân chuyển sách, văn hóa phẩm cho thư viện phạm nhân;

c) Phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, hội thi, hội thao, văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể dục, thể thao, vui chơi giải trí cho phạm nhân; hỗ trợ trang thiết bị văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí cho phạm nhân;

d) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động, phổ biến thông tin, chính sách, pháp luật cho phạm nhân;

đ) Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, hoạt động thư viện cho cán bộ, chiến sĩ cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Sở Tư pháp phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn hỗ trợ pháp lý miễn phí cho phạm nhân.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế; Phòng Văn hóa - xã hội phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân trong việc tổ chức hướng nghiệp, dạy nghề, cấp chứng chỉ cho phạm nhân và tiếp nhận các đối tượng thuộc diện trợ giúp xã hội vào các trung tâm bảo trợ theo quy định.

5. Sở Y tế phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức các hoạt động phòng chống dịch bệnh, chăm sóc y tế và điều trị bệnh cho phạm nhân.

6. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng phối hợp Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức giáo dục, phổ biến tuyên truyền, cổ động về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hỗ trợ thủ tục pháp lý; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thư viện, phim ảnh, triển lãm, vui chơi, giải trí, bồi dưỡng chuyên môn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, chăm sóc y tế và tổ chức lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân.

7. Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan thuế tổ chức thực hiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ kết quả lao động, dạy nghề cho phạm nhân.

8. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng phối hợp với cơ quan, đơn vị chức năng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam:

a) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông, giao lưu, hội thi, hội thảo, tư vấn, trợ giúp pháp lý, giáo dục kỹ năng sống, khám sức khỏe, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân trong độ tuổi thanh niên và giúp đỡ họ chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giam giữ phạm nhân có phạm nhân nữ phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp tỉnh tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông, giao lưu, hội thi, hội thảo, tư vấn, trợ giúp pháp lý, giáo dục kỹ năng sống, khám sức khỏe, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân nữ và giúp đỡ họ chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng.

9. Cơ quan thi hành án dân sự xác nhận kết quả thi hành án dân sự của phạm nhân, làm cơ sở cho việc thực hiện chế độ, chính sách và các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của phạm nhân.

10. Nhà nước khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và cá nhân phối hợp với các cơ sở giam giữ phạm nhân để hỗ trợ các nguồn lực, tạo điều kiện cho phạm nhân học văn hóa, lao động, học nghề, truyền nghề, cho vay vốn sản xuất, kinh doanh, giới thiệu việc làm cho phạm nhân.

Điều 36. Trách nhiệm của gia đình, người thân thích của phạm nhân

1. Gia đình, người thân thích của phạm nhân có trách nhiệm phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân trong phạm vi khả năng, điều kiện thực tế của mình để kịp thời giáo dục, động viên và giúp đỡ phạm nhân giải quyết khó khăn, vướng mắc trong chấp hành án phạt tù; tạo điều kiện cho phạm nhân yên tâm tư tưởng, phấn đấu sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tiến bộ; giúp thực hiện các trách nhiệm dân sự do hành vi phạm tội của người thân thích mình gây ra theo quy định của pháp luật có liên quan; phối hợp phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc, điều trị khi phạm nhân ốm đau, điều trị bệnh theo đề nghị của cơ sở giam giữ phạm nhân; nhận và phối hợp quản lý phạm nhân khi được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù đưa về gia đình chữa bệnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Có mặt tại cơ sở giam giữ phạm nhân khi có đề nghị của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam để trao đổi, phối hợp trong giáo dục và chuẩn bị cho phạm nhân tái hòa nhập cộng đồng; kịp thời thông báo cho cơ sở giam giữ phạm nhân, thông tin tác động đến việc chấp hành án của phạm nhân; hành vi vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân của phạm nhân; không tiếp tay, bao che đưa đồ vật cấm vào nơi chấp hành án phạt tù.

Trường hợp người thân thích của phạm nhân là người cao tuổi, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cư trú ở vùng sâu, vùng xa hoặc có lý do chính đáng khác không thể trực tiếp có mặt tại cơ sở giam giữ phạm nhân thì có thể trao đổi, phối hợp bằng hình thức phù hợp khác theo hướng dẫn của cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Không lợi dụng việc thăm gặp để đưa người không phải là người thân thích gặp phạm nhân; lôi kéo, tụ tập đông người đến nơi chấp hành án phạt tù gây ảnh hưởng đến an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Nhà nước khuyến khích gia đình phạm nhân hỗ trợ vật chất cho công tác giáo dục cải tạo phạm nhân, bao gồm: Sách giáo khoa, tài liệu, đồ dùng học tập, sách, báo, thiết bị xem truyền hình, nghe đài, dụng cụ thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí phục vụ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho phạm nhân.

Mục 7
VIỆC THĂM GẶP TIẾP XÚC CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NGOẠI GIAO, LÃNH SỰ ĐỐI VỚI PHẠM NHÂN LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều 37. Trách nhiệm của người đến thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự

1. Xuất trình giấy giới thiệu thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự, chứng minh thư ngoại giao, lãnh sự hoặc hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ ghi rõ chức danh tại cơ quan đại diện đối với trường hợp chưa được cấp chứng minh thư.

2. Chấp hành các quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân về thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

3. Không được chuyển cho phạm nhân những đồ vật thuộc danh mục cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc tiếp xúc, liên hệ với người khác trong khu vực thăm gặp.

4. Động viên phạm nhân chấp hành tốt nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Không được có lời nói hoặc cử chỉ thể hiện sự ủng hộ, khích lệ đối với hành vi vi phạm pháp luật của phạm nhân.

5. Trong quá trình thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự không được sử dụng phương tiện ghi âm, ghi hình, chụp ảnh hoặc sử dụng các thiết bị kỹ thuật khác nếu không được sự đồng ý của cán bộ phân công theo dõi.

6. Tôn trọng luật pháp và phong tục tập quán của Việt Nam.

7. Không được tiến hành các hoạt động khác ngoài nội dung thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

Điều 38. Trách nhiệm của trại giam

1. Tổ chức thực hiện việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của phạm nhân.

2. Thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự nhằm bảo đảm an ninh, an toàn cho cán bộ ngoại giao, lãnh sự và kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật các hành vi lợi dụng thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự để vu khống, tuyên truyền xuyên tạc sự thật hoặc vi phạm quy định về thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự, vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 39. Trách nhiệm của cán bộ theo dõi thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự

1. Tiếp nhận giấy giới thiệu đến thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự, kiểm tra chứng minh thư ngoại giao, lãnh sự hoặc hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ ghi rõ chức danh tại cơ quan đại diện đối với trường hợp chưa được cấp chứng minh thư của người đến thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

2. Phổ biến quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân về thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

3. Thông báo cho đại diện cơ quan ngoại giao, lãnh sự về tình hình sức khỏe, thái độ cải tạo của phạm nhân được thăm gặp.

Điều 40. Tổ chức thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự

1. Trường hợp do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng, trở ngại khách quan hoặc không thể thu xếp thăm gặp trực tiếp thì phạm nhân có thể được thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự bằng hình thức trực tuyến. Việc tổ chức thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự bằng hình thức trực tuyến được thực hiện theo trình tự, thủ tục sau:

a) Việc đề nghị thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự bằng hình thức trực tuyến được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 50 Luật Thi hành án hình sự;

b) Giám thị trại giam xem xét, quyết định việc tổ chức thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự bằng hình thức trực tuyến trên cơ sở đề nghị và điều kiện thực tế của cơ sở giam giữ phạm nhân;

c) Cơ sở giam giữ phạm nhân chuẩn bị địa điểm, trang thiết bị kỹ thuật, đường truyền và các điều kiện cần thiết khác để bảo đảm việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự được thực hiện an toàn, thông suốt;

d) Cán bộ được phân công có trách nhiệm phổ biến quy định và trực tiếp theo dõi, giám sát toàn bộ quá trình thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự;

đ) Việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự bằng hình thức trực tuyến phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm yêu cầu về an ninh, an toàn và nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Trong quá trình theo dõi thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự nếu phát hiện người đến thăm hoặc phạm nhân được thăm gặp vi phạm quy định về thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự hoặc nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân thì cán bộ được phân công theo dõi có quyền nhắc nhở, lập biên bản hoặc yêu cầu chấm dứt việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

3. Báo cáo Giám thị trại giam xử lý những kiến nghị của cơ quan ngoại giao, lãnh sự (nếu có).

Điều 41. Các trường hợp không giải quyết thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự

1. Phạm nhân có văn bản từ chối việc thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Phạm nhân không chấp hành nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân khi tham gia thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

3. Trường hợp vì yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân theo quyết định của Giám thị trại giam.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 42. Sửa đổi, bổ sung điểm i, n khoản 4 Điều 84 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu như sau:

"i) Gói thầu về đào tạo chuyên sâu cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do cơ sở đào tạo nước ngoài trực tiếp thực hiện tại nước ngoài; gói thầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành đặc thù cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền giao.

Gói thầu đào tạo dạy nghề cho phạm nhân tại cơ sở giam giữ phạm nhân, trại viên tại cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh tại trường giáo dưỡng.

n) Gói thầu cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường, hoặc mua lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào để thực hiện việc cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường cho học sinh bán trú, nội trú tại cơ sở giáo dục công lập; gói thầu cung cấp suất ăn cho vận động viên, huấn luyện viên tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện thể thao hoặc suất ăn phục vụ các đại hội thể thao trong nước, quốc tế, tổ chức tại Việt Nam; mua lương thực, thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào để thực hiện việc cung cấp suất ăn cho vận động viên, huấn luyện viên tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện thể thao hoặc cho người cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy, người bị tạm giam, tạm giữ tại các cơ sở giam giữ, phạm nhân tại các cơ sở giam giữ phạm nhân, trại viên tại các cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh tại các trường giáo dưỡng.

Gói thầu mua nguyên vật liệu đầu vào để tổ chức sản xuất, gia công bảo đảm chế độ mặc và tư trang cho phạm nhân tại cơ sở giam giữ phạm nhân, trại viên tại cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh tại trường giáo dưỡng.".

Điều 43. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 355/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tư pháp người chưa thành niên về áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, thi hành án phạt tù tại trại giam và chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

"1. Học sinh được Nhà nước bảo đảm, tiêu chuẩn định lượng mỗi tháng gồm:

a) 20 kg gạo tẻ;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) 1,8 kg thịt lợn;

c) 1,8 kg cá;

d) 08 quả trứng gà hoặc trứng vịt;

đ) 0,5 kg đường;

e) 0,75 lít nước mắm;

g) 0,1 kg bột ngọt;

h) 0,5 kg muối;

i) 17 kg rau xanh hoặc củ, quả;

k) 0,3 lít dầu ăn;

l) Gia vị khác: tương đương 0,5 kg gạo tẻ;

m) Chất đốt tương đương: 17 kg củi hoặc 15 kg than hoặc 25 kWh điện hoặc 03 kg khí đốt (gas), phù hợp điều kiện thực tế của trường giáo dưỡng.

Lương thực, thực phẩm, chất đốt bảo đảm chất lượng và có mức giá trung bình theo thời giá tại địa phương.

Chế độ ăn trong các ngày lễ, Tết của học sinh được tăng thêm nhưng không được quá 05 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường.".

2. Sửa đổi điểm n khoản 1 Điều 7 như sau:

"n) 1000 ml dầu gội đầu.".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 29 như sau:

"1. Phạm nhân là người chưa thành niên được Nhà nước bảo đảm, tiêu chuẩn định lượng mỗi tháng gồm:

a) 17 kg gạo tẻ;

b) 1,8 kg thịt lợn;

c) 1,8 kg cá;

d) 05 quả trứng gà hoặc trứng vịt;

đ) 0,5 kg đường;

e) 0,75 lít nước mắm;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

g) 0,1 kg bột ngọt;

h) 0,5 kg muối;

i) 15 kg rau xanh hoặc củ, quả;

k) 0,3 lít dầu ăn;

l) Gia vị khác tương đương 0,5 kg gạo tẻ;

m) Chất đốt tương đương 17 kg củi hoặc 15 kg than hoặc 25 kWh điện hoặc 03 kg khí đốt (gas), phù hợp điều kiện thực tế của cơ sở giam giữ phạm nhân.

Lương thực, thực phẩm, chất đốt bảo đảm chất lượng và có mức giá trung bình theo thời giá thị trường tại địa phương.

Chế độ ăn trong các ngày lễ, Tết của phạm nhân là người chưa thành niên được ăn thêm nhưng mức ăn không quá 05 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường.

Căn cứ yêu cầu bảo đảm sức khỏe của phạm nhân là người chưa thành niên trong quá trình giam giữ, lao động, học tập tại nơi chấp hành án và điều kiện thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có thể quyết định hoán đổi các loại thực phẩm, nguyên liệu, gia vị quy định tại khoản 1 Điều này bằng các loại thực phẩm khác có giá trị tương đương, bảo đảm phạm nhân được sử dụng hết tiêu chuẩn, định lượng theo quy định.".

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 29 như sau:

"4. Mỗi phân trại của cơ sở giam giữ phạm nhân được tổ chức ít nhất một bếp ăn tập thể và một căng tin cho phạm nhân.

Bếp ăn tập thể phạm nhân được trang bị đầy đủ các dụng cụ, thiết bị thiết yếu phục vụ việc chế biến, bảo quản, chia khẩu phần ăn như: tủ đựng thức ăn có lưới hoặc kính che kín; chảo, nồi nấu ăn các loại; dao, thớt, chậu rửa, rổ, rá, bát, đũa và các dụng cụ cần thiết khác.

Căn cứ số lượng phạm nhân thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định việc trang bị, thay thế, bổ sung dụng cụ, thiết bị cấp dưỡng với số lượng, chủng loại và thời hạn sử dụng phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, giam giữ phạm nhân.

Phạm nhân đến cơ sở giam giữ phạm nhân được cấp 01 bộ dụng cụ cấp dưỡng. Dụng cụ cấp dưỡng dùng cho 01 phạm nhân ăn riêng theo suất gồm 01 cặp lồng hoặc khay bằng nhựa chuyên dùng đựng đồ ăn cơm dùng trong 02 năm và 01 thìa nhựa, 01 đôi đũa nhựa để ăn dùng trong 01 năm.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Chất tẩy rửa đối với các dụng cụ cấp dưỡng không quá 0,2% định mức ăn một ngày.".

5. Sửa đổi điểm n khoản 1 Điều 30 như sau:

"n) 1000 ml dầu gội đầu/năm;"

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 33 như sau:

"1. Sử dụng kết quả lao động của phạm nhân là người chưa thành niên trong chỉ tiêu, định mức được giao

a) Trích 14% để bổ sung mức ăn cho phạm nhân là người chưa thành niên

Căn cứ vào số tiền trích được, Giám thị trại giam quyết định bổ sung mức ăn cho phạm nhân là người chưa thành niên nhưng không được tăng thêm quá 1/6 lần tiêu chuẩn ăn hằng tháng mà pháp luật quy định cho mỗi phạm nhân là người chưa thành niên.

Phạm nhân là người chưa thành niên lao động làm thêm giờ, lao động ngày nghỉ, được hưởng tiêu chuẩn ăn không quá 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường (trong đó có 01 tiêu chuẩn ăn ngày thường do ngân sách nhà nước bảo đảm) cho mỗi phạm nhân là người chưa thành niên. Tiêu chuẩn ăn thêm này nếu không sử dụng hết theo quy định thì phạm nhân là người chưa thành niên được gửi vào lưu ký để sử dụng trong sinh hoạt, nộp án phí, thực hiện các nghĩa vụ dân sự, hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc để nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù.

Trường hợp đã trích đủ mức ăn bổ sung theo quy định mà còn số dư thì Giám thị trại giam chuyển phần kinh phí còn dư này vào lưu ký cho phạm nhân để sử dụng theo quy định; đồng thời thông báo cho tập thể phạm nhân biết thông qua Ban Tự quản của phạm nhân.

b) Trích 02% lập Quỹ hòa nhập cộng đồng để chi tư vấn, hỗ trợ cho phạm nhân là người chưa thành niên khi chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù. Trại giam tiến hành các hoạt động hỗ trợ, tổ chức giáo dục công dân, giáo dục pháp luật, tư vấn, liên hệ tìm việc làm và các hoạt động khác có liên quan đến việc tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân là người chưa thành niên; cấp 01 bộ quần áo cho phạm nhân là người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù không có quần áo về nơi cư trú, mức tối đa không quá 20 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường của phạm nhân là người chưa thành niên.

c) Trích 10% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân là người chưa thành niên tham gia lao động. Phạm nhân được chi trả một phần công lao động. Định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân là người chưa thành niên được tính bằng tổng số dư đầu quý và số trích trong quý chia cho tổng số phạm nhân là người chưa thành niên được chi trả một phần công lao động. Phạm nhân hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động được hưởng 100% định mức chi trả; phạm nhân không hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động được hưởng 50% định mức chi trả. Trường hợp phạm nhân đã chấp hành xong án phạt tù hoặc phạm nhân chết nhưng chưa có kết quả lao động của phạm nhân trong quý

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đó thì lấy kết quả định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân của quý trước liền kề chia ba để xác định số tiền chi trả một phần công lao động cho phạm nhân theo tháng và nhân với số tháng phạm nhân hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động.

d) Trích 02% chi hỗ trợ cho phạm nhân là người chưa thành niên bị tai nạn lao động. Mức chi hỗ trợ do Giám thị quyết định nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong một tháng cho mỗi phạm nhân là người chưa thành niên tại thời điểm bị tai nạn. Cuối năm, nếu còn số dư, Giám thị trại giam chuyển phần kinh phí còn dư này vào quỹ phúc lợi của cơ sở giam giữ phạm nhân để sử dụng cho các hoạt động quy định tại điểm đ khoản này.

đ) Trích 27% bổ sung Quỹ phúc lợi, khen thưởng của trại giam, trong đó:

Trích 18% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam để thực hiện các hoạt động: Hỗ trợ cho phạm nhân là người chưa thành niên tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hỗ trợ phạm nhân khi bị bệnh, gặp rủi ro, khi điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 05 lần định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân là người chưa thành niên trong quý đó, một năm chỉ hỗ trợ một lần; hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có hoàn cảnh khó khăn, khi bị bệnh, gặp rủi ro, tai nạn lao động hoặc điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 02 tháng lương bình quân theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị, mỗi năm chỉ hỗ trợ một lần; hỗ trợ ăn thêm các ngày lễ, Tết cho cán bộ, chiến sĩ; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho cán bộ, chiến sĩ và hỗ trợ các hoạt động phúc lợi khác của trại giam.

Trích 07% bổ sung Quỹ khen thưởng của trại giam để thực hiện các hoạt động: Thưởng cho những phạm nhân là người chưa thành niên chấp hành tốt nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, có thành tích trong lao động, học tập hoặc lập công, giá trị mức thưởng bằng tiền hoặc hiện vật không vượt quá 2.000.000 đồng/lần/phạm nhân; thưởng cho phạm nhân là người chưa thành niên có thành tích trong lao động, học nghề (kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức), mức thưởng bằng một phần hai giá trị ngày công lao động vượt chỉ tiêu, định mức; thưởng, sử dụng để trích thưởng cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có thành tích trong việc quản lý tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân, tổng mức tiền chi thưởng chung tối đa một năm đối với cán bộ, chiến sĩ không vượt quá 02 tháng lương theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị.

Trích 02% nộp về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp làm quỹ hỗ trợ các hoạt động quản lý, tổng kết, sơ kết, tập huấn, hội nghị, hội thảo, hội thao, hội diễn, hợp tác quốc tế và đầu tư cơ sở vật chất.

e) Trích 45% chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho trại giam phục vụ việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân là người chưa thành niên; nâng cao tay nghề cho phạm nhân là người chưa thành niên chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù, trong đó:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Trích 35% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các trại giam, phục vụ giáo dục, lao động dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ và xây dựng cơ sở vật chất. Trại giam nộp về cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xây dựng kế hoạch phân bổ chung. Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất của các trại giam, Thủ trưởng cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp trại giam có trách nhiệm phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị đến 10 tỷ đồng/một danh mục đầu tư; chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt các danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị trên 10 tỷ đồng/một danh mục đầu tư. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được trích lại để đầu tư cho các dự án, kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất cho các trại giam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trích 10% đào tạo dạy nghề và bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân là người chưa thành niên. Giám thị trại giam phải lập dự toán theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp và phải được Thủ trưởng các cơ quan này phê duyệt dự toán trước khi tổ chức thực hiện.".

Điều 44. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị định số 118/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự và Nghị định số 09/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2023 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 54/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 45. Quy định chuyển tiếp

1. Kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù của phạm nhân trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tính liên tục với kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù khi Nghị định này có hiệu lực.

2. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, đối với phạm nhân đang thi hành Quyết định kỷ luật khiển trách, cảnh cáo hoặc đưa vào buồng kỷ luật có hiệu lực trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận cải tạo tiến bộ thực hiện theo quy định của Nghị định này.

Đối với phạm nhân bị xếp loại kém theo quy định tại Nghị định số 118/2024/NĐ-CP nhưng theo quy định của Nghị định này đủ điều kiện được xếp loại khá trở lên thì quý xếp loại liền kề kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực, chỉ được xem xét nâng 01 mức xếp loại so với mức xếp loại trước đó; không được xếp loại khá hoặc tốt ngay.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 46. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Nghị định này trong phạm vi cả nước. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp với Bộ trưởng Bộ Công an trong quá trình tổ chức thực hiện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nội dung của Nghị định có liên quan.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).

66

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục I

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN PHẠM NHÂN MỚI ĐƯỢC ĐƯA ĐẾN CƠ SỞ GIAM GIỮ PHẠM NHÂN

(Kèm theo Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nội dung	Số giờ
1	Quyền và nghĩa vụ của phạm nhân	3
2	Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân	3
3	Quy định về đồ vật được đưa vào sử dụng và đồ vật cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân	2
4	Quy định nếp sống văn hóa, giao tiếp, ứng xử của phạm nhân	2
5	Xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân	2
6	Các chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế của phạm nhân	2
7	Chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân	2
8	Chế độ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách báo, vui chơi giải trí và sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo của phạm nhân	2
9	Chế độ gặp, nhận, quà, liên lạc với người thân thích của phạm nhân	2
10	Quy định về khen thưởng, xử lý phạm nhân vi phạm	2
11	Tôn trọng con người	2
12	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử	2
13	Kỹ năng làm quen cuộc sống trong cơ sở giam giữ phạm nhân	2
14	Giới thiệu lý thuyết và thực hành về đội hình, đội ngũ, trật tự nội vụ, chào cờ,...	4
15	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
16	Phạm nhân viết bản thu hoạch học tập, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và trách nhiệm trong quá trình chấp hành án phạt tù	3

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục II

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN PHẠM NHÂN ĐANG CHẤP HÀNH ÁN

(Kèm theo Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nội dung	Số giờ
1	Các nội dung cơ bản của Hiến pháp	2
2	Các quy định về chính sách hình sự Việt Nam	2
3	Các quy định về tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù	3
4	Một số quy định của Luật Thi hành án hình sự	3
5	Một số quy định của Bộ luật Hình sự	2
6	Một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự	2
7	Một số quy định của Bộ luật Dân sự	2
8	Một số quy định của Bộ luật Lao động	2
9	Một số quy định của Luật Đặc xá	2
10	Một số quy định của Luật Phòng, chống ma túy	2
11	Một số quy định của Luật Phòng, chống nhiễm virut gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người	2
12	Một số quy định của Luật Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm	2
13	Một số quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp	2
14	Một số quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy	2
15	Hối hận, hướng thiện	2
16	Trung thực	2
17	Nhân ái, khoan dung	2
18	Có trách nhiệm trong cuộc sống	2
19	Kỹ năng đặt mục tiêu	2
20	Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn	2
21	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
22	Phạm nhân viết bản thu hoạch kết quả học tập	3

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục III

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN PHẠM NHÂN CHUẨN BỊ CHẤP HÀNH XONG ÁN PHẠT TÙ

(Kèm theo Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nội dung	Số giờ
1	Các chính sách, quy định của pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng	3
2	Một số quy định của Luật Cư trú	2
3	Một số quy định của Luật Căn cước	2
4	Một số quy định của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa	4
5	Các quy định về tái phạm, tái phạm nguy hiểm, xóa án tích	2
6	Quy định về bảo vệ an ninh trật tự; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	3
7	Một số quy định của Luật An ninh mạng	2
8	Một số quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính	2
9	Luật Hôn nhân và gia đình	2
10	Nghị lực	2
11	Trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội	2
12	Kỹ năng vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng	2
13	Kỹ năng tìm kiếm việc làm	2
14	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
15	Hướng dẫn phạm nhân lập kế hoạch tái hòa nhập cộng đồng	3
16	Quy định về quyền và nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện	2
17	Quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá	2
18	Phạm nhân viết thu hoạch học tập, cảm tưởng bản thân; viết cam kết không tái phạm khi trở về địa phương	4

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn